Vũ Thùy Linh

Bí mật Phương pháp học TIẾNG ANH Siêu tốc

SACHHOC.COM

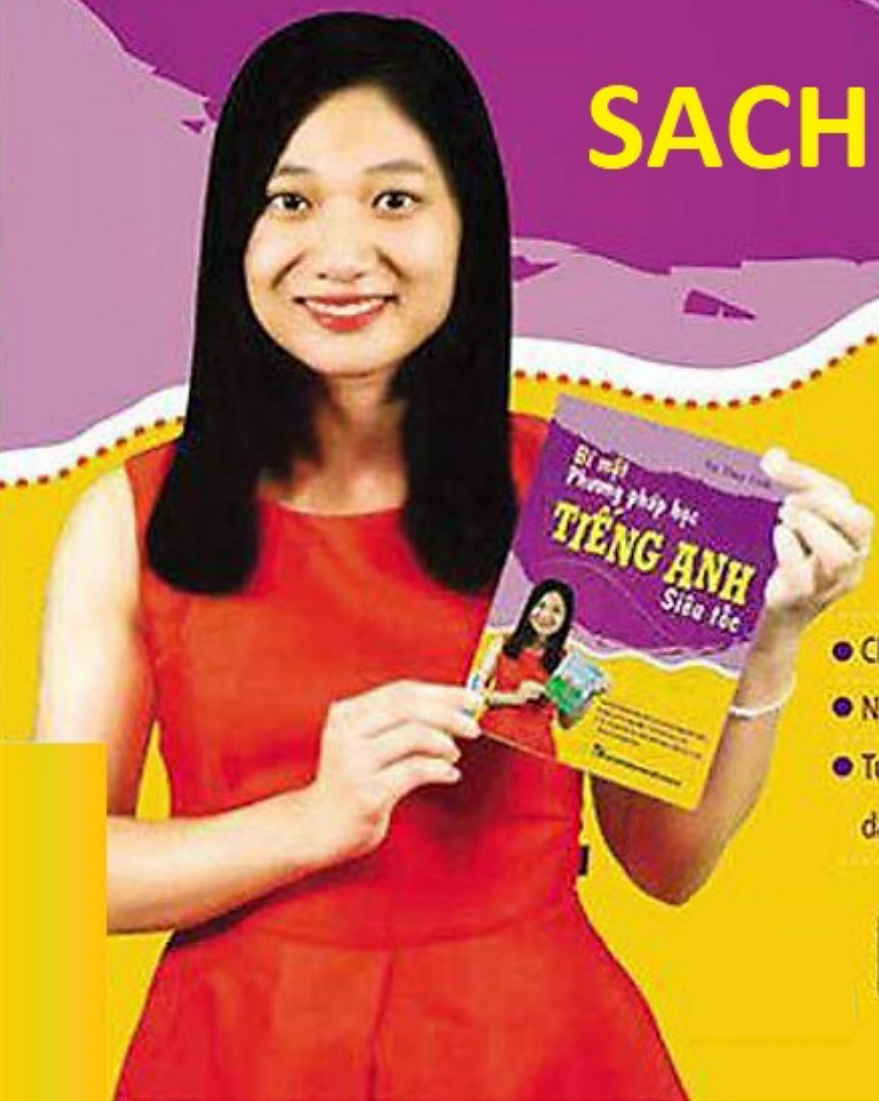

Voucher
TẶNG BẠN
Khóa học trị giá
3.990.000 VND

- Chỉ với 100 giờ luyện tập bạn có thể nói tiếng Anh chuẩn
- Nâng cao kỹ năng Nghe – Nói một cách rõ rệt
- Tự tin giao tiếp với người nước ngoài, thậm chí có thể dạy lại cho người khác

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

BÍ MẬT PHƯƠNG PHÁP HỌC TIẾNG ANH SIÊU TỐC

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

BÍ MẬT PHƯƠNG PHÁP HỌC

TIẾNG ANH

SIÊU TỐC

Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần sách MCBooks. Theo hợp đồng chuyển nhượng giữa Công ty Cổ phần sách MCBooks và tác giả Vũ Thùy Linh bất cứ sự sao chép nào không có sự đồng ý của Công ty Cổ phần sách MCBooks đều là bất hợp pháp và vi phạm luật xuất bản Việt Nam.
Luật bản quyền quốc tế và công ước Berne về bản quyền sở hữu trí tuệ.

Với phương châm "Knowledge Sharing - Chia sẻ tri thức" chúng tôi luôn mong muốn được hợp tác với các tác giả trong nước để chia sẻ những phương pháp học, những cuốn sách hay và chất lượng đến với độc giả Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH MCBOOKS
Địa chỉ: Số 26/245 Mai Dịch, Cầu Giấy. Hà Nội
Website: www.mcbooks.vn
Tel: (84-4) 37.921.466
Fanpage: https://www.facebook.com/mcbooksthewindythewindy

Chúng tôi luôn mong muốn nhận được những ý kiến góp ý của Quý độc giả để sách ngày càng hoàn thiện hơn

Góp ý về sách: thewindy@mcbooks.vn
Liên hệ về bản thảo và bản dịch: contact@mcbooks.vn
Liên hệ hợp tác xuất bản & truyền thông trên sách: project@mcbooks.vn
Liên hệ dịch vụ tư vấn, đại diện & giao dịch bản quyền: copyright@mcbooks.vn

Tác giả: Vũ Thùy Linh

BÍ MẬT PHƯƠNG PHÁP HỌC TIẾNG ANH SIÊU TỐC

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Lời nói đầu

Bạn thân mến!
Cuốn sách bạn đang cầm trên tay là chìa khoá giúp bạn nói CHUẨN 100% Anh - Mỹ và tự tin giao tiếp với người nước ngoài.
Bạn muốn học tiếng Anh nhưng chưa biết bắt đầu từ đâu?
Bạn đã học tiếng Anh trong một thời gian dài mà không hiệu quả?
Dù trình độ hiện tại của bạn đang ở con số 0 hay chưa biết làm thế nào để nghe nói tốt và tự tin giao tiếp bằng tiếng Anh.
Cuốn sách này sẽ giúp bạn giải quyết mọi băn khoăn thắc mắc và ngay lập tức nâng cao trình độ tiếng Anh hiện tại của bạn!

BẠN SẼ NHẬN ĐƯỢC GÌ TỪ CUỐN SÁCH NÀY?

Trong cuốn sách này, tôi sẽ chia sẻ với bạn Bí mật phương pháp học tiếng Anh siêu tốc. Đây là phương pháp học tiếng Anh vô cùng hiệu quả, chỉ trong 100 giờ có thể giúp bạn nói CHUẨN tiếng Anh như người bản xứ và tự tin giao tiếp với người nước ngoài.

Cuốn sách này sẽ giúp bạn:

- Nhận ra vấn đề thực sự trong việc học tiếng Anh của mình
- Tìm ra con đường ngắn nhất làm chủ tiếng Anh dù bạn đang ở trình độ nào
- Yêu thích tiếng Anh hơn và thấy tiếng Anh vô cùng dễ dàng
- Ngay lập tức cải thiện khả năng nghe hiểu tiếng Anh
- Tự tin nói bất kì từ tiếng Anh nào CHUẨN 100% Anh – Mỹ

CUỐN SÁCH GỒM CÓ 2 PHẦN CHÍNH

Phần I: Giải quyết 80% vấn đề học tiếng Anh

Phần đầu tiên của cuốn sách là phần vô cùng quan trọng, giúp giải quyết đến 80% vấn đề học tiếng Anh của bạn.
Do đó, để đảm bảo việc học đạt hiệu quả cao nhất, bạn nên đọc kĩ và đừng bỏ sót bất kì phần nào nhé!
Nếu bạn không có đủ thời gian để đọc, bạn có thể truy cập vào đường link dưới đây để xem video hướng dẫn cụ thể: hoctienganhsieutoc.gr8.com

Phần II: Xây nền móng cho việc học tiếng Anh

Phần thứ hai cung cấp phương pháp và công cụ giúp bạn giải quyết nốt 20% vấn đề còn lại.
Tôi viết cuốn sách này với mong muốn giúp bạn nói CHUẨN tiếng Anh như người bản xứ và có thể tự tin giao tiếp với người nước ngoài. Hơn thế nữa, sau khi học xong, bạn còn có thể hướng dẫn những người xung quanh giỏi tiếng Anh giống như bạn.
Tôi tin rằng, cùng với sự cố gắng của bạn và tôi, trong tương lai không xa, chúng ta có thể biến tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai của người Việt!

Thân ái,
Ms. Linh Vũ

Phần 1

GIẢI QUYẾT 80% VẤN ĐỀ HỌC TIẾNG ANH

PHẦN 1

Giải Quyết Tám Mươi Phần Trăm Vấn đề học tiếng Anh

Bạn thân mến,

Ngày xưa khi mới bắt đầu học tiếng Anh, tôi mò mẫm và lạc lõng trong một biển kiến thức, **không biết nên bắt đầu từ đâu**. Chính vì thế mà tôi từng **mất rất nhiều thời gian** cho việc học môn này.

Tới giờ khi tổng hợp lại toàn bộ quá trình hơn 6 năm học tiếng Anh tôi phát hiện ra rằng: đa phần tôi bị **lãng phí quá nhiều thời gian** vào những kiến thức NGOÀI LỀ, học lung tung, lan man, không có định hướng. Có rất nhiều kiến thức không thực sự giúp ích gì nhiều để nâng cao khả năng nghe, nói hay phản xạ giao tiếp cho tôi. Điều đó khiến việc học không đạt hiệu quả cao. Đôi khi nó còn khiến tôi có cảm giác chán nản và muốn bỏ cuộc.

Khi đọc xong phần 1, bạn sẽ có được toàn bộ kinh nghiệm của tôi để rút ngắn thời gian học tiếng Anh của mình xuống còn cực kì ngắn. Chính tôi đã áp dụng tất cả những điều này để học tiếng Anh từ con số 0 và tới giờ tôi có thể tự tin giao tiếp với người nước ngoài, tôi có thể đi học toàn bộ các chương trình về phát triển bản thân (dạy bằng tiếng Anh) mà KHÔNG CẦN TAI NGHE PHIÊN DỊCH nữa.

Thực chất, toàn bộ **lượng kiến thức cốt lõi và quan trọng** để học tiếng Anh không hề nhiều. Thậm chí, lúc tôi tổng hợp lại thì thấy lượng kiến thức này **rất ít**. Nếu học đúng cách, học đúng phần trọng tâm bạn sẽ thấy tiếng Anh cực kì đơn giản và dễ dàng. Tôi từng ước giá như ngày xưa tôi biết và tập trung vào **lượng kiến thức cốt lõi và quan trọng** này thì có lẽ tôi chỉ mất **một tới hai tuần hay tối đa là ba tuần** để hoàn thiện khả năng tiếng Anh của mình. Phương pháp học tiếng Anh mà tôi sắp chia sẻ dưới đây sẽ vô cùng hiệu quả, và cực kỳ tiết kiệm thời gian, chỉ cần **100 GIỜ** luyện tập là có thể giúp bạn nói **CHUẨN** tiếng Anh như người bản xứ và tự tin giao tiếp với người nước ngoài.

Tuy nhiên bạn cần LÀM ĐÚNG NHƯ NHỮNG GÌ ĐƯỢC HƯỚNG DẪN. Hãy lấy giấy bút để GHI CHÚ lại những điều quan trọng, **đọc kỹ toàn bộ tất cả các phần** và nhớ là cần làm theo đúng hướng dẫn nhé!

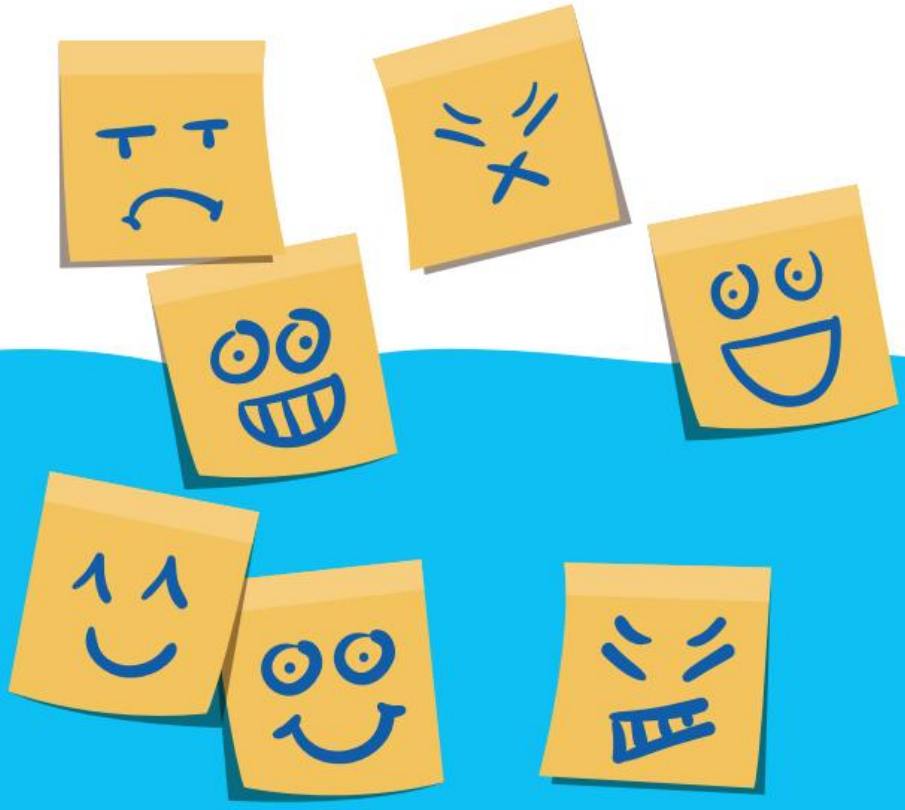

I.1. Tam giác thành công

Điều đầu tiên tôi muốn chia sẻ với bạn là một tam giác vô cùng đặc biệt có tên là **tam giác thành công**. Tam giác này chứa ba yếu tố có thể giúp chúng ta đạt được thành công trong bất kỳ lĩnh vực nào kể cả tiếng Anh.

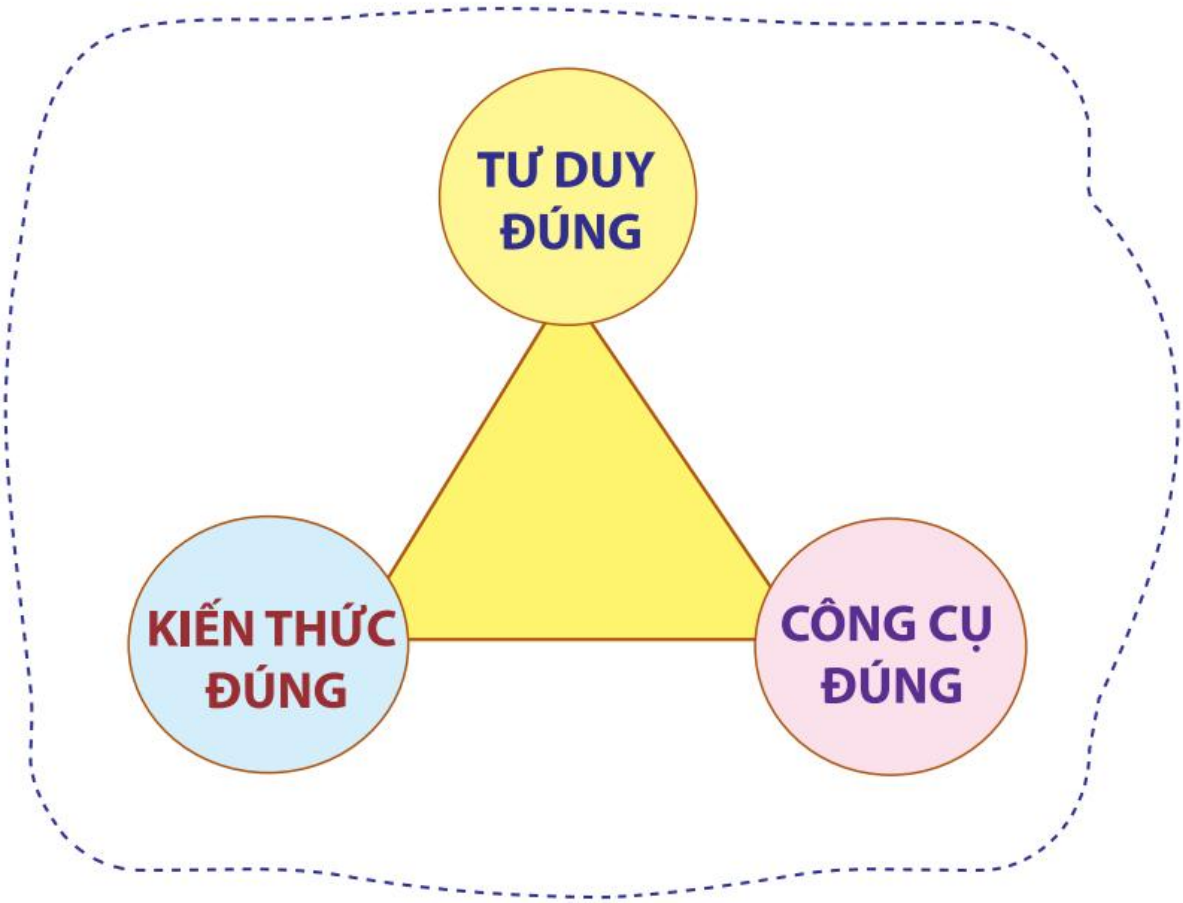

Yếu tố đầu tiên là tư duy đúng, thứ hai là kiến thức đúng và thứ ba là công cụ đúng. Trong ba yếu tố này thì yếu tố **TƯ DUY ĐÚNG** (right mindset) đóng vai trò lên đến 80% quyết định sự thành công. T. Harv Eker *(doanh nhân - nhà đào tạo - diễn giả)* nhấn mạnh tư duy đúng là yếu tố vô cùng quan trọng khi giải quyết bất kỳ vấn đề gì. Bởi đơn giản nếu chúng ta có tư duy hay cách nghĩ đúng thì sẽ dễ dàng tìm được kiến thức và công cụ đúng để giải quyết các vấn đề mình gặp phải. Còn nếu tư duy sai chúng ta rất có thể sẽ tìm tới kiến

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

thức sai và công cụ sai, hay thậm chí dù có kiến thức và công cụ đúng đi chăng nữa thì cũng chưa chắc có thể vận dụng đúng và hiệu quả.

TƯ DUY ĐÚNG LÀ YẾU TỐ QUYẾT ĐỊNH THÀNH CÔNG

Cũng tương tự như vậy với việc học tiếng Anh, nếu bạn có tư duy đúng về tiếng Anh thì việc học của bạn sẽ trở nên vô cùng đơn giản và dễ dàng. Bạn sẽ nhanh chóng biết chính xác mình cần làm điều gì để làm chủ tiếng Anh.

"Một khi tư duy thay đổi, mọi thứ bên ngoài sẽ theo đó mà thay đổi"

- Steve Maraboli

Trước khi nói về việc thay đổi tư duy học tiếng Anh, hãy cùng xem mọi người **nghĩ như thế nào về tiếng Anh nhé**.

(Bạn hãy xem bài phỏng vấn trực tiếp để biết những người khác nghĩ gì về tiếng Anh tại đây: hoctienganhsieutoc.gr8.com)

Một điều bạn dễ dàng nhận thấy là khi hỏi cảm nhận của mọi người về việc học tiếng Anh thì đa số đều cho rằng:

- "Tiếng Anh khó"
- "Học tiếng Anh lâu"
- "Khó, mình cảm thấy mình không có khả năng học tiếng Anh"
- "Khó nhớ từ vựng tiếng Anh"
- "Tiếng Anh phức tạp, khó vào đầu"
- "Tiếng Anh cực kỳ nặng nề"....

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

Bạn thử hình dung nếu mình thấy tiếng Anh rất khó, cứ học rồi lại quên hoặc mình không có khả năng hay không có năng khiếu học môn này. Bạn có còn muốn học nữa hay không?

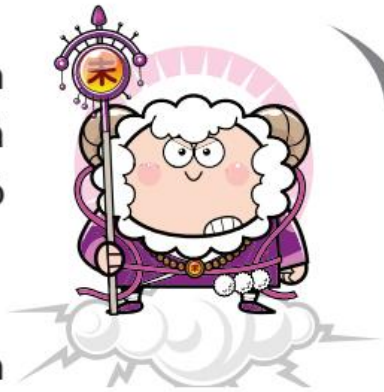

Và nếu bạn không còn muốn học nữa thì mình sẽ học giỏi tiếng Anh hơn hay học kém đi?
Khi thấy mình không giỏi, mình lại nghĩ tiếng Anh **khó**, khó thì **không muốn học**, **không học** thì lại thấy tiếng Anh **khó**.

Một khi trong đầu đã hình thành suy nghĩ **tiếng Anh khó** thì chắc chắn bạn càng **không muốn học** tiếp, **không học** thì lại càng ngày càng thấy **tiếng Anh khó**, khó thì lại càng không muốn học. Cứ như vậy vòng tròn: Tiếng Anh khó=>không muốn học=>không học=>lại thấy khó ...cứ lặp đi lặp lại.

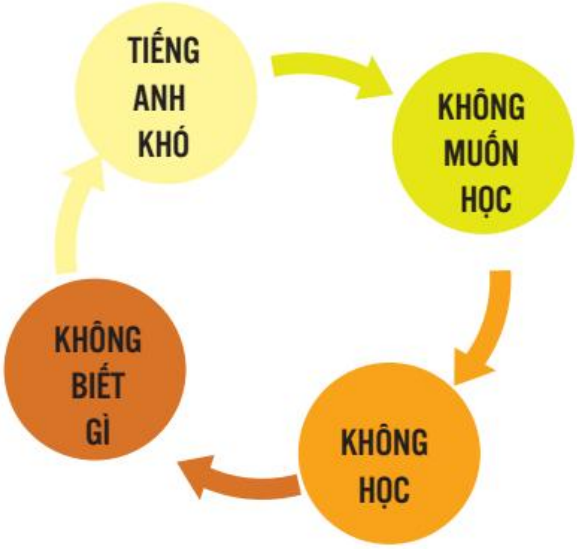

Cách nghĩ sai và tư duy sai VÔ TÌNH sẽ khiến bạn vừa **sợ** tiếng Anh vừa **không biết gì** về tiếng Anh và vừa không có động lực học nữa. Không có động lực thì sẽ không học, mà không học thì bạn mãi mãi không thể nghe, nói, giao tiếp được bằng tiếng Anh. Vậy nên để học tốt tiếng Anh thì trước tiên bạn cần phải có một **tư duy đúng**.

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

I.2 Thay đổi tư duy học tiếng Anh

Trước khi giúp bạn có tư duy đúng về việc học tiếng Anh, tôi muốn hỏi bạn một câu: "Khi đọc cuốn sách này, bạn có đang nghe, nói được bằng **tiếng Việt** không?"

Nếu câu trả lời là **"CÓ"** thì xin chúc mừng bạn, bạn có **đầy đủ các yếu tố cần thiết** để có thể **giỏi tiếng Anh** và có thể tự tin giao tiếp với người nước ngoài bằng tiếng Anh.

TẠI SAO Ư? Bạn thử hình dung nhé:

Vẫn là bạn nhưng chuyện gì sẽ xảy ra, nếu khi bạn được sinh ra, bố mẹ bạn đưa bạn sang **Nhật Bản** để sinh sống. Bây giờ bạn sẽ nói tiếng gì? (khoanh vào đáp án đúng)

Đáp án: A. Tiếng Việt B. Tiếng Nga C. Tiếng Nhật D. Tiếng Anh

Vẫn là bạn nhưng chuyện gì sẽ xảy ra, nếu khi bạn được sinh ra, bố mẹ bạn đưa bạn sang **Nga** để sinh sống. Bạn thử đoán xem, bây giờ bạn sẽ nói chuyện với mọi người bằng ngôn ngữ gì? (khoanh vào đáp án đúng)

Đáp án: A. Tiếng Việt B. Tiếng Nga C.Tiếng Nhật D. Tiếng Anh

Hoặc thêm một ví dụ nữa, **vẫn là bạn** nhưng nếu khi bạn được sinh ra, bố mẹ bạn đưa bạn sang **Mỹ** để sống thì bây giờ bạn sẽ giao tiếp bằng ngôn ngữ gì?

Đáp án: A. Tiếng Việt B. Tiếng Nga C. Tiếng Nhật D. Tiếng Anh

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

Bạn có chắc chắn đáp án mình chọn là đúng không?

TẠI SAO BẠN BIẾT ĐIỀU ĐÓ?

Bạn có thấy, vẫn là chính bản thân mình, nhưng chúng ta hoàn toàn có thể **nói được rất nhiều ngôn ngữ khác nhau**. Điều tôi muốn chia sẻ với bạn ở đây là: khả năng học ngôn ngữ là khả năng bẩm sinh của con người, nó đã có sẵn trong người bạn rồi. Nếu bạn đã có thể nói và sử dụng thành thạo tiếng Việt thì có nghĩa là bạn có thể sử dụng thành thạo bất kỳ ngôn ngữ nào trên thế giới không chỉ là tiếng Anh.

> **KHẢ NĂNG NGÔN NGỮ LÀ KHẢ NĂNG BẨM SINH CỦA CON NGƯỜI BẠN CÓ THỂ NÓI THÀNH THẠO BẤT KÌ THỨ TIẾNG NÀO TRÊN THẾ GIỚI**

Bạn có biết rằng, khi bạn còn nhỏ và chưa nói được, thì tiếng Việt cũng chính là ngoại ngữ đối với bạn? Không một ai sinh ra đã biết nói ngay, nhưng bạn có thể học để nói được tiếng Việt hay bất kỳ một ngôn ngữ nào khác trên thế giới này. Việc học ngôn ngữ là việc cực kì dễ.

Hãy nhớ rằng: **Học ngôn ngữ là thiên hướng bẩm sinh của bạn. Bạn đã nói được tiếng Việt thì chắc chắn nói được tiếng Anh. Việc học tiếng Anh là cực kì dễ.**

TIẾNG ANH CỰC KÌ DỄ

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

Hãy ghi câu này vào vở, viết thật to, tô thật đậm và nói thật nhiều lần: ***Tiếng Anh cực kì dễ, tiếng Anh cực kì dễ, tiếng Anh cực kì dễ***, ...

Bạn có thể nói điều này hàng ngày, mỗi ngày nói 3 lần vào buổi sáng, buổi trưa và buổi tối trước khi đi ngủ. Nói đủ trong vòng 30 ngày bạn sẽ thấy điều kỳ diệu xảy ra.

Đây là **phương pháp vô cùng hiệu quả** mà tôi đã được học từ nhiều người thầy khác nhau ở Việt Nam và trên thế giới, cũng như được đọc qua rất nhiều sách và áp dụng thực tế vào việc học tiếng Anh hay thực hiện bất kỳ mục tiêu nào của mình.

Đó là một phần của phương pháp **AFFIRMATION** tạm dịch sang tiếng Việt là **tự tâm niệm** hay một số sách dịch là **"Tự kỷ ám thị".** Phương pháp này sẽ giúp bạn biến những điều mình mong muốn trở thành hiện thực nhanh hơn, bằng cách đưa các kiến thức này vào thẳng trong tiềm thức của mình khi tự tâm niệm, hay **lặp đi lặp lại** một điều gì đó với chính bản thân mình **nhiều lần**. Với cách này bạn có thể chinh phục rất nhiều mục tiêu khác nhau trong cuộc sống chứ không chỉ là tiếng Anh.

Trong phần này chúng ta sẽ không tập trung vào **AFFIRMATION,** tuy nhiên đây là phương pháp cực kì hay và hiệu quả, vậy nên nếu muốn tìm hiểu kĩ hơn thì bạn có thể xem thêm **video THẦN CHÚ HỌC TIẾNG ANH** của tôi theo link bên dưới nhé.

(Link: thanchuhoctienganh.gr8.com)

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

Có tổng cộng 11 câu thần chú hay 11 AFFIRMATIONS. Những câu thần chú này không những giúp bạn học tiếng Anh một cách dễ dàng và đơn giản hơn mà chúng còn giúp ích cho bạn rất nhiều trong các lĩnh vực khác của cuộc sống. Chỉ cần liên tục nói đi nói lại những câu thần chú này, bạn sẽ thấy việc học tiếng Anh trở nên vô cùng đơn giản và dễ dàng.

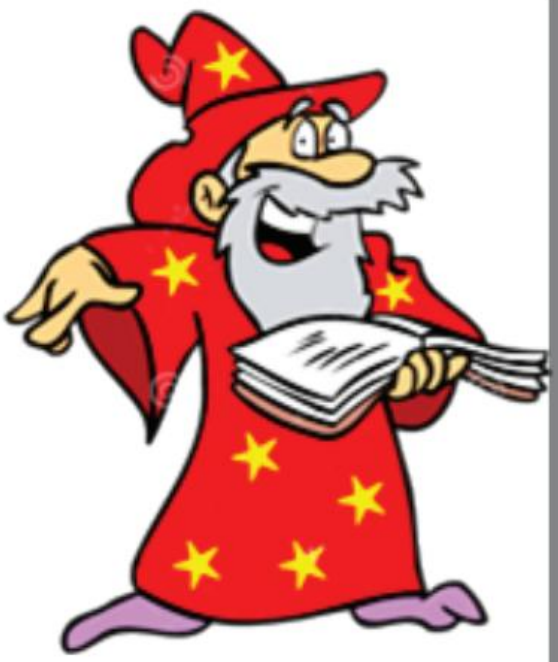

Bạn truy cập theo đường link: thanchuhoctienganh.gr8.com để xem và luyện theo 11 câu thần chú học tiếng Anh nhé.

Đặc biệt, nếu bạn có **con nhỏ hoặc em nhỏ**, bạn có thể áp dụng ngay phương pháp đọc thần chú hằng ngày với các bé. Mỗi ngày nói 3 lần (sáng, trưa và tối trước khi đi ngủ), nói liên tục trong 30 ngày thì sau một thời gian bạn sẽ nhận ra tác dụng vô cùng thần kỳ của việc luyện tập 11 câu thần chú này.

TÔI ĐỌC THẦN CHÚ HÀNG NGÀY

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

I.3 Học tiếng Anh khi ngủ

Tôi muốn chia sẻ với bạn một câu chuyện cực kì thú vị nữa. Đây là câu chuyện có thật của một người anh mà tôi được tham dự vào khóa học do anh đứng lớp. Anh ấy đã kể cho tôi nghe về phương pháp học tiếng Anh vô cùng đặc biệt của mình.

Hiện nay, anh có thể nghe, nói và thậm chí là giảng dạy bằng tiếng Anh mà trước đó anh không hề biết gì về tiếng Anh, cũng chưa học gì nhiều về ngôn ngữ này.

Khi kể câu chuyện về việc học tiếng Anh của mình, anh thường bảo rằng mọi người không ai tin câu chuyện của anh ấy là thật. Vì cách anh làm quá đơn giản, **gần như anh ấy chẳng cần phải cố học gì**. Nhưng thực thế thì anh chỉ làm đúng như vậy và anh chính là minh chứng sống cho kết quả của điều này. Bạn có tò mò về cách học của anh ấy không?

Bạn có muốn biết anh đã làm như thế nào mà lại có thể nghe nói và thậm chí giảng dạy được bằng tiếng Anh mặc dù chẳng cần học gì nhiều không?

Rất đơn giản, mỗi lần trước khi lên giường đi ngủ, anh thường **bật một kênh nói tiếng Anh trên TV**, ví dụ như kênh HBO hay STAR MOVIE… hoặc **bật những video, audio** về phát triển bản thân (tất nhiên là **nói bằng tiếng Anh**). Sau đó cứ để tivi mở hoặc cứ để video, audio chạy còn anh thì đi ngủ.

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

Và sau hơn ba năm, có lẽ là gần bốn năm sau, anh ấy bất chợt nhận ra mình bỗng nhiên nghe, hiểu và nói được tiếng Anh một cách vô thức. Tới giờ anh thậm chí có thể giảng dạy bằng tiếng Anh.

Sau khi nghe được câu chuyện này, chính bản thân tôi cũng có phần hơi bất ngờ. Nhưng khi tôi tìm hiểu thêm và được nghe chia sẻ, phân tích về hoạt động của não bộ thì tôi lại nhận ra: điều này xảy ra là vô cùng hợp lý và có những căn cứ khoa học đã chứng minh cho nó.

Người ta đã tiến hành một thí nghiệm với một **vận động viên điền kinh**. Vận động viên này được **cho vào một phòng kín** và được gắn lên người những thiết bị đo lường nhịp tim, huyết áp, sự co giật của cơ… Sau đó, vận động viên này được yêu cầu **nhắm mắt** và **tưởng tượng**, thật nhất có thể, như mình **đang chạy** thật trong một cuộc đua.

Bạn có biết chuyện gì đã xảy ra không?

Mặc dù người này **chỉ ngồi trong phòng và tưởng tượng**, nhưng **nhịp tim** của anh ấy **tăng** lên, **mồ hôi túa ra** khắp cơ thể, các **cơ co giật** và chuyển động... y hệt như khi anh ấy đang chạy đua thật.

Thí nghiệm này cho thấy **não bộ chúng ta điều khiển hoạt động của toàn cơ thể**, và cơ thể chúng ta **không phân biệt được**: đâu là điều **đang diễn ra thật** hay đâu là điều mà bạn đang **tưởng tượng** ra.

Vậy nên khi muốn đạt được điều gì thì việc đầu tiên bạn có thể làm là tưởng tượng ra điều đó trong đầu trước. Hãy tưởng tượng thật nhất có thể. Sau đó, bạn có thể áp dụng cách **nói điều đó lặp đi lặp lại** thật nhiều lần, **khắc sâu** chúng vào **tiềm thức của não bộ** để

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

biến điều chúng ta mong muốn trở thành hiện thực. Phương pháp AFFIRMATION cũng một phần dựa trên nguyên lý này.
(Để hiểu rõ hơn về điều này các bạn truy cập link sau để xem: thanchuhoctienganh.gr8.com)

Tương tự như vậy, nếu bạn muốn giỏi tiếng Anh, hãy tưởng tượng mình là người rất giỏi tiếng Anh và nói đi nói lại thật nhiều lần: **Tôi rất giỏi tiếng Anh! Tôi rất giỏi tiếng Anh! Tôi rất giỏi tiếng Anh!** Mỗi ngày bạn nói 3 lần, vào buổi sáng, buổi trưa và buổi tối trước khi đi ngủ. Bạn thực hiện đủ trong vòng 30 ngày thì sẽ thấy điều kỳ diệu xảy ra.

TÔI RẤT GIỎI TIẾNG ANH

Bây giờ, bạn hãy thử nhớ lại xem trong lúc bạn ngủ:

Có phải lúc đó bạn cho rằng mình không còn biết gì về thế giới xung quanh không?

Tuy nhiên, bạn có để ý và nhận ra rằng bạn vẫn đang thở lúc đó không?

Bạn đã bao giờ tỉnh dậy và thấy người mình đầm đìa mồ hôi không?

Bạn đã bao giờ tè dầm hay thấy ai đó khác tè dầm trong khi ngủ chưa?

Cơ thể chúng ta vẫn đang hoạt động trong lúc ngủ (nếu không thì chắc bạn không còn sống nữa rồi). Chúng ta vẫn thở (hệ hô hấp vẫn hoạt động), vẫn toát mồ hôi và có thể tè dầm nữa (hệ bài tiết

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

vẫn hoạt động). Như đã nói ở trên **não bộ chúng ta điều khiển hoạt động của toàn cơ thể.** Vậy thì chắc hẳn khi ta đang ngủ, mặc dù phần ý thức (hay suy nghĩ) của bạn có thể tạm thời bị tắt đi, tuy nhiên vẫn còn phần nào đó trong não bộ của chúng ta CÒN THỨC để điều khiển những hoạt động này mà chúng ta không hề hay biết. Và vì một phần não bộ vẫn "còn thức" vậy nên chúng vẫn có thể **tiếp tục tiếp thu kiến thức một cách VÔ THỨC trong lúc ngủ.**

TRONG LÚC NGỦ NÃO CHÚNG TA VẪN TIẾP THU THÔNG TIN VÀ KIẾN THỨC MỘT CÁCH VÔ THỨC

Bạn hoàn toàn có thể tận dụng khả năng vô hạn của bộ não chúng ta, tận dụng ngay cả khi chúng ta ngủ.

Theo một nghiên cứu khoa học, bộ não của chúng ta gồm có hai phần: phần ý thức và phần tiềm thức. Một điều bất ngờ là nghiên cứu này chỉ ra rằng chúng ta chỉ sử dụng khoảng **10% khả năng của não bộ** cho tất cả những sinh hoạt hằng ngày.

"Chúng ta mới chỉ sử dụng một phần nhỏ của sức mạnh tinh thần và thể chất có thể đó chỉ là 10% so với khả năng tinh thần tiềm ẩn mà chúng ta có thể sử dụng".

"The Energies of Men" - William James

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

Điều đó có nghĩa là có tới **90%** sức mạnh của bộ não mà chúng ta **chưa kiểm soát được** cũng như **chưa biết cách dùng** nó. Tuy nhiên 90% này vẫn đang hoạt động. Tôi muốn hỏi bạn thêm một điều nữa: Bạn có thấy rất nhiều người trong số chúng ta không biết gì về điện nhưng vẫn có thể bật sáng một chiếc bóng đèn trong nhà mình không? Bạn không cần phải biết về điện nhưng vẫn có thể dùng được nó.

BẠN KHÔNG CẦN PHẢI BIẾT VỀ ĐIỆN ĐỂ DÙNG ĐƯỢC ĐIỆN!

Cũng như vậy với bộ não của chúng ta, bạn không cần hiểu rõ toàn bộ cách hoạt động của não bộ để dùng được nó. Bạn chỉ cần áp dụng và làm theo cách hiệu quả nhất mà bạn biết để đạt được điều bạn mong muốn.

Qua câu chuyện trên tôi muốn nhắn với bạn một thông điệp. Có những người không cần học tiếng Anh quá nhiều, họ chỉ cần nghe tiếng Anh trong khi ngủ. Sau một thời gian đủ dài, họ đã có thể nghe hiểu và nói được tiếng Anh. Bạn cũng hoàn toàn có thể làm được điều này. Bạn nghĩ sao nếu chúng ta có thể nghe nói thành thạo được tiếng Anh chỉ bằng cách bật những đoạn audio hay những video hoặc mở phim bằng tiếng Anh trong khi ngủ? Điều này một lần nữa minh chứng cho bạn thấy: **Tiếng Anh cực kì dễ!** Có rất nhiều cách đơn giản để học tiếng Anh và khả năng học ngôn ngữ là khả năng vốn có của con người. Hơn thế nữa, não bộ của chúng ta vô cùng đặc biệt. Nếu biết vận dụng đúng phương pháp, bạn sẽ nhận được kết quả vô cùng kinh ngạc.

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

Bạn có nhớ, ở phần trên tôi đã chia sẻ với bạn về việc viết ra giấy rồi tập nói đi nói lại thật nhiều lần các câu thần chú. "**Tiếng Anh cực kì dễ! Tôi rất giỏi tiếng Anh!"** Việc nói đi nói lại câu thần chú này sẽ từ từ tác động sâu vào trong não và vào trong tiềm thức của bạn khiến bạn học ngôn ngữ nhanh hơn và hiệu quả hơn rất nhiều. Ngoài hai câu thần chú này, còn chín câu thần chú khác vô cùng hiệu quả, không chỉ với việc học tiếng Anh mà còn có thể áp dụng cho các mặt khác của cuộc sống.

Hãy truy cập: thanchuhoctienganh.gr8.com để nghe và xem các câu thần chú còn lại.

Thêm một món quà nữa tôi muốn gửi tặng bạn. Đó là rất nhiều clips, videos về các chủ đề khác nhau như: âm nhạc, thời trang, nấu ăn, phát triển bản thân… mà bạn có thể bật lên và nghe trong lúc ngủ để học tiếng Anh một cách vô thức.

Hơn thế nữa tôi còn muốn chia sẻ cho các bạn một bài thiền mà tôi rất hay dùng khi chuẩn bị đi ngủ. Bài thiền không những giúp bạn đi vào giấc ngủ nhanh hơn, ngủ ngon hơn mà nó còn giúp bạn học tiếng Anh vô thức trong lúc ngủ.

Để biết cách học khi ngủ và tải những clips, video này xuống bạn xem kĩ hướng dẫn tại link sau nhé: hoctienganhkhingu.gr8.com

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

I.4 Xây nền tảng cho việc học tiếng Anh

Bây giờ chúng ta cùng quay lại và tập trung vào việc học tiếng Anh. Vì cuốn sách của chúng ta có tên là "**Phương pháp học tiếng Anh siêu tốc"** Vậy nên bây giờ tôi sẽ hướng dẫn các bạn học tiếng Anh theo một phương pháp vô cùng hiệu quả, chỉ cần sau 100 giờ, bạn có thể nói tiếng Anh CHUẨN như người bản xứ đồng thời có thể tự tin giao tiếp với người nước ngoài.

Trước tiên, **học tiếng Anh cũng giống như việc xây một ngôi nhà**. Bạn cần xây móng, xây tường rồi sau đó mới xây mái ở phía trên.

Chúng ta cần **xây đầy đủ và đúng theo thứ tự**: đầu tiên xây MÓNG trước, sau đó đến TƯỜNG, và cuối cùng mới là lợp MÁI ở phía trên. Không ai xây nhà mà lại xây tường và lợp mái trước khi đào móng. Nếu xây nhà mà không có móng thì sẽ rất dễ đổ.

Và để ngôi nhà của chúng ta xây được càng cao và càng to thì móng phải càng vững và càng chắc. Tương tự như vậy với việc học tiếng Anh, để học tốt và có thể tự tin giao tiếp được, bạn cần củng cố chắc nền móng cho việc học ngay từ đầu.

Vậy đâu là cái móng - nền tảng của việc học tiếng Anh? Hay nói cách khác bạn cần bắt đầu học tiếng Anh từ đâu?

(Phần viết chưa diễn đạt được hết ý, bạn nên xem lại video: hoctienganhsieutoc.gr8.com để hiểu rõ hơn về phần này.)

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

Bây giờ bạn hãy nhìn hình bên dưới và thử nói từ này trong tiếng Anh nhé.

orange
/ˈɔːrɪndʒ/

Để biết những người khác nói từ orange như thế nào, bạn hãy xem trong video: hoctienganhsieutoc.gr8.com

Qua việc xem video và nếu bạn để ý trong thực tế hàng ngày, bạn sẽ nhận thấy đa số mọi người nói từ orange là: o-rên hoặc o- rin hay o- ran. Và bạn hãy xem thử xem cách nói đúng của từ này như thế nào ở trong video nhé: hoctienganhsieutoc.gr8.com

Bạn có thấy cách mọi người nói rất khác so với cách nói chuẩn của người nước ngoài không?

Phần lớn mọi người nói sai từ này, không nhấn trọng âm, không nói theo nhịp điệu, cũng như không bật âm cuối. Ở cuối từ quả cam "orange" /ˈɔːrɪndʒ/ có âm /dʒ/. Để nói được âm này bạn cần cong môi và bật hơi ra. Bạn có để ý thấy rằng: tiếng Việt hoàn toàn không có âm nào như vậy. Do vậy người Việt mình thường không bật âm cuối /dʒ/ khi nói từ orange.

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

Nếu bạn áp dụng cách nói âm tiếng Việt vào nói từ tiếng Anh thì sẽ dễ dẫn đến nói sai và chưa chuẩn khiến người nước ngoài khó có thể hiểu được điều bạn muốn nói vì mình nói không giống cách họ nói. Một vấn đề nữa là khi người nước ngoài nói chuẩn thì bạn sẽ cảm thấy rất lạ tai, bạn có thể cũng không nhận ra họ đang nói gì mặc dù bạn biết từ này.

Chúng ta còn chưa nói về việc **nối âm** trong tiếng Anh. Tôi có làm một bài phỏng vấn và phân tích nhỏ để giúp bạn hiểu phần nối âm ảnh hưởng lớn thế nào tới việc nghe và nói tiếng Anh. Bạn nhớ xem theo link: hoctienganhsieutoc.gr8.com để học hiệu quả hơn nhé.

Nói đến đây, chắc bạn cũng nhận ra khi học tiếng Anh hay bất kỳ một ngôn ngữ nào khác thì **Pronunciation** hay phần **phát âm** chính là nền tảng mấu chốt, nền tảng quan trọng nhất, cái móng chắc nhất mà bạn cần xây ngay từ đầu. Bởi nếu khi phần âm của mình còn chưa đúng và chưa chuẩn thì khi bạn tập hoặc học thêm bất kỳ một từ nào, bạn cũng không thể nói chuẩn ngay được. Chưa nói được đúng và chuẩn thì việc giao tiếp bằng tiếng Anh với người nước ngoài sẽ gặp rất nhiều khó khăn: Bạn nói người nước ngoài sẽ không hiểu và ngược lại khi họ nói chuyện với bạn, bạn cũng không hiểu người ta nói gì. Khi đó dù bạn có bao nhiêu từ vựng đi chăng nữa, có giỏi ngữ pháp đến như thế nào thì bạn cũng gặp cản trở rất lớn khi phải nói chuyện trực tiếp bằng tiếng Anh.

Vậy nên nếu bạn muốn nâng cao khả năng nghe nói, trước khi học thêm bất kì điều gì hãy học và củng cố lại phần phát âm cho thật chắc và chuẩn trước nhé!

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

(Phần này bạn nên xem thêm ở video: hoctienganhsieutoc.gr8.com để biết rõ hơn về lý do ngữ âm là nền tảng mấu chốt của việc học tiếng Anh, phần viết chưa diễn tả được hết ý).

Và có một tin vui dành cho bạn, nếu bạn đang đọc cuốn sách này thì xin chúc mừng bạn. Bạn đã tìm đến được với bộ phát âm CHUẨN tiếng Anh dành cho người Việt. Bạn đang được xem một phần của cuốn sách: **Bí mật phương pháp học tiếng Anh siêu tốc**. Khi đọc và học theo cuốn sách này, ngoài việc được định hình đúng về mặt tư duy để học tiếng Anh nhanh và hiệu quả hơn, bạn còn được học phần phát âm CHUẨN tiếng Anh. Bộ âm chuẩn với 25 bài học được thiết kế riêng để phù hợp nhất với người Việt.

Sau khi luyện tập theo các bài học trong cuốn sách xong, bạn có thể nói được bất kỳ từ tiếng Anh nào **CHUẨN 100% Anh-Mỹ**. Hơn thế nữa, ngoài cuốn sách này, tôi còn thiết kế thêm videos hướng dẫn toàn bộ các âm cực kì rõ ràng và đơn giản để giúp người học dù không biết gì cũng có thể học theo ngay lập tức. Còn những bạn đã có nền tảng cơ bản, thì chỉ cần tập theo các video hướng dẫn này, bạn sẽ ngay lập tức nâng cao được khả năng nói của mình.

PHÁT ÂM LÀ NỀN TẢNG CỦA VIỆC HỌC NGÔN NGỮ

Bạn hãy truy cập vào trang: hocphatamchuantienganh.gr8.com để sở hữu ngay bộ video Phát âm chuẩn tiếng Anh.

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

Để việc học được hiệu quả nhất, bạn hãy luyện tập và làm theo đúng hướng dẫn trong từng video. Đặc biệt, yếu tố quan trọng nhất để giúp bạn giỏi tiếng Anh đó là: bạn hãy **kiên trì tập đến cùng và hoàn thiện hết toàn bộ nội dung chương trình**.

I.5 Sự thật về vai trò của tiếng Anh trong giao tiếp

Theo một nghiên cứu về giao tiếp giữa người với người được tiến hành vào năm 1970 bởi giáo sư Albert Mehrabian thuộc trường đại học California, 55% quá trình giao tiếp của chúng ta phụ thuộc vào ngôn ngữ cơ thể, 38% là do giọng điệu, và **ngôn từ chỉ chiếm 7%.**

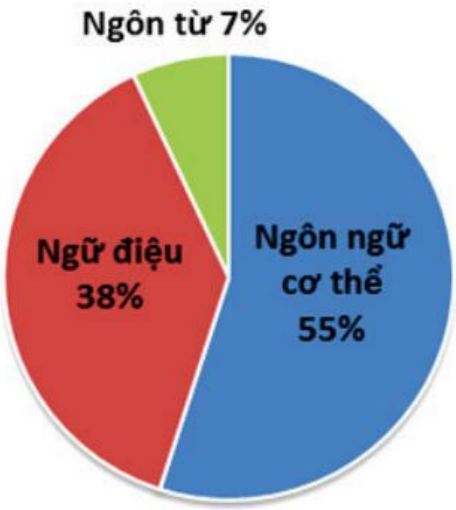

Trước tiên, để hiểu tại sao ngôn ngữ cơ thể hay body language lại chiếm đến 55% thành công khi giao tiếp, tôi sẽ lấy một ví dụ đơn giản để bạn dễ hình dung nhé:

Đã bao giờ bạn nhìn thấy một ai đó khi ngửi mùi thức ăn, cứ nuốt nước miếng liên tục còn tay thì xoa xoa bụng. Bạn thử đoán xem họ đang cảm thấy thế nào?

Chắc hẳn họ đang đói đúng không? Bạn có thể đoán ngay ra điều đó chứ? Bạn không cần đợi họ nói ra là họ đói, bạn chỉ cần nhìn vào ngôn ngữ cơ thể, nhìn vào khuôn mặt, nhìn vào sự di chuyển cơ thể của họ là bạn có thể đoán được họ đang cảm thấy như thế nào.

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

Và đã bao giờ bạn gặp một ai mà họ chưa cần nói gì với bạn nhưng nhìn nét mặt của họ, bạn có thể đoán ra họ đang buồn? Hay có những trường hợp, chỉ cần nhìn sự chuyển động của cơ thể, chẳng hạn người đó nhảy chân sáo, miệng cười thật tươi, bạn đã biết họ đang vui? Chắc hẳn là có đúng không? Bạn thấy không, bạn chỉ cần dựa vào ngôn ngữ cơ thể là phần nào đoán được người đó đang nghĩ gì hoặc đang cảm thấy như thế nào, chứ hoàn toàn chưa cần nghe họ nói.

Thế mới nói 55% hiệu quả quá trình giao tiếp của chúng ta phụ thuộc vào ngôn ngữ cơ thể.

55% QUÁ TRÌNH GIAO TIẾP PHỤ THUỘC VÀO NGÔN NGỮ CƠ THỂ

Và có một tin rất vui dành cho bạn: **Ngôn ngữ cơ thể là ngôn ngữ toàn cầu** hay là ngôn ngữ chung, biểu hiện chung của tất cả mọi người trên toàn thế giới. Dù ở nước nào đi chăng nữa, tất cả mọi người đều có những biểu hiện giống nhau hay trạng thái cơ thể giống nhau khi họ có cùng cảm xúc.

Ví dụ như khi đói mọi người thường hay xoa bụng và khi họ nhìn thấy hoặc ngửi thấy đồ ăn, theo khuynh hướng tự nhiên họ sẽ nuốt nước bọt. Hoặc khi bạn cảm thấy ngạc nhiên trước một điều gì đó, mắt bạn thường mở to hơn một chút và lông mày hơi đưa lên trên. Đây là trạng thái cơ thể chung của tất cả mọi người trên thế giới.Vậy nên nếu bạn chưa thể nói được ngay một ngôn ngữ, bạn cũng đừng quá lo lắng vì **55% hiệu quả giao tiếp của mình là do ngôn ngữ cơ thể**, nó không ảnh hưởng bởi ngôn từ.

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

Yếu tố thứ hai, yếu tố ảnh hướng đến 38% hiệu quả việc giao tiếp của chúng ta là ngữ điệu, giọng nói hay cách mình nói một từ. Ví dụ, bạn chỉ nói *"Ồ! Màu đỏ"* nhưng giọng nói, ngữ điệu của bạn khác nhau thì ý nghĩa của câu nói cũng khác nhau.

Nếu bạn nói với giọng điệu hào hứng thì chứng tỏ bạn thích màu đỏ. Còn nếu bạn nói với giọng điệu ỉu xìu, ngán ngẩm thì tức là bạn không thích màu đỏ và có thể bạn thấy vô cùng khó chịu. Vẫn là ngôn từ đó, nhưng chỉ giọng điệu hơi khác nhau là cảm xúc và hiệu quả diễn đạt đã hoàn toàn khác nhau rồi. Vậy nên trong giao tiếp thông thường có đến 38% phụ thuộc vào giọng điệu của mình, hay cách mình nói một từ.

38% QUÁ TRÌNH GIAO TIẾP PHỤ THUỘC VÀO NGỮ ĐIỆU

Bây giờ chúng ta hãy cùng làm một phép cộng đơn giản, 38% với 55% là 93%. Vậy nên, trong giao tiếp hằng ngày có đến 93% là phi ngôn từ và không phụ thuộc vào việc bạn nói cái gì. Bạn chỉ cần nhìn trạng thái cơ thể, giọng điệu cao hay thấp, to hay nhỏ… là bạn có thể đoán được ý của người khác rồi. Có đến 93% trong giao tiếp là không cần dùng đến ngôn từ. Điều này quá tuyệt vời phải không?

Vậy nên nếu bạn gặp một người nước ngoài, người Anh hay người Mỹ, người Hàn hay người Nhật, bạn không cần biết họ là người nước nào và nếu bạn chưa nói được thứ tiếng của người ta thì cũng không sao cả, vì bạn vẫn có đến 93% khả năng giao tiếp rồi. 93% này mình không cần học, nó đã có sẵn ở bên trong người của bạn rồi.

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

Giống như ví dụ tôi đã chỉ ra ở trên, một em bé khi được đưa đến và sinh sống ở bất kỳ quốc gia nào từ nhỏ thì lớn lên em bé đó sẽ nói được thứ ngôn ngữ của quốc gia đó. Hơn thế, ngôn ngữ cơ thể hay giọng điệu là ngôn ngữ chung của toàn nhân loại. Bạn đã có tới 93% hiệu quả của quá trình giao tiếp rồi nên đừng lo lắng khi mình chưa nói được ngay một ngoại ngữ nào.

Trong bạn đã có sẵn 93% yếu tố cần thiết cho việc giao tiếp và chỉ có 7% còn lại phụ thuộc vào nội dung của ngôn từ bạn dùng. Nếu bạn chưa có 7% này ngay thì bạn cũng cứ yên tâm nhé, bạn vẫn dùng được 93% còn lại. Vậy nên đừng ngại giao tiếp với người nước ngoài dù họ đến từ bất kỳ quốc gia nào, hãy cứ nói, cứ sử dụng body language hay giọng điệu của mình để hiểu điều người khác muốn nói và truyền đạt điều mình muốn.

CHỈ 7% QUÁ TRÌNH GIAO TIẾP PHỤ THUỘC VÀO NỘI DUNG NGÔN TỪ

Tuy nhiên, khi nói chuyện với ai đó, nếu bạn chỉ sử dụng ngôn ngữ cơ thể hay giọng điệu thì chắc hẳn bạn sẽ gặp tương đối nhiều khó khăn trong việc giao tiếp, hiệu quả công việc cũng vì thế mà giảm đáng kể.

Mặc dù chỉ chiếm 7% hiệu quả của quá trình giao tiếp nhưng chắc hẳn bạn cũng thấy tầm quan trọng của ngôn từ trong văn nói và giao tiếp hằng ngày. Nếu hai người chỉ di chuyển chân tay và cơ thể để biểu đạt ý nghĩ của mình thì không khác gì hai người câm nói chuyện với nhau cả. Khi đó sẽ thật buồn phải không?

(Để hiểu rõ hơn về vai trò của ngôn từ trong giao tiếp, bạn có thể tham khảo trong link sau: hocgiaotiep.gr8.com)

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

Ngôn từ chỉ chiếm 7% nhưng không có nó, việc giao tiếp của chúng ta sẽ trở nên khó khăn hơn rất nhiều. Vậy nên chúng ta hãy cùng chinh phục 7% còn lại để quá trình giao tiếp của chúng ta đạt hiệu quả trọn vẹn 100%. Bởi vì khi mất 7% thì nó không trọn vẹn, mà cái gì trọn vẹn thì bao giờ nó cũng đẹp hơn và tốt hơn rất nhiều.

Chúng ta đã có sẵn 93% hiệu quả của quá trình giao tiếp rồi, nên nếu bạn chưa nói được tiếng Anh thì cũng đừng lo nhé. Bạn chỉ cần giải quyết 7% còn lại thôi. Để giải quyết 7% này, bạn hãy củng cố cả ba yếu tố: âm, từ vựng và ngữ pháp nhé. Trong ba yếu tố này thì âm là nền tảng mấu chốt. Vậy nên bạn hãy bắt đầu ngay từ phần âm trước.

PHÁT ÂM LÀ NỀN TẢNG CỦA VIỆC HỌC NGÔN NGỮ

Như đã nói thì **phát âm** là một trong ba yếu tố mấu chốt nhất khi bắt đầu học ngoại ngữ, có được phát âm CHUẨN thì cũng có nghĩa là bạn đã có được phần nền tảng quan trọng nhất khi học tiếng Anh. Tuy nhiên, ngôi nhà của chúng ta mới chỉ có phần móng. Chắc bạn cũng nhận ra không ai xây nhà mà chỉ xây móng. Để ngôi nhà vững chắc và có giá trị sử dụng, ta vẫn cần xây tường và lợp mái. Cũng như vậy đối với việc học tiếng Anh, tường và mái của ngôi nhà tương ứng với phần từ vựng và ngữ pháp.

Nếu bạn đã đọc và học theo sách: **Bí mật phương pháp học tiếng Anh siêu tốc** cũng như chương trình online **phát âm CHUẨN tiếng Anh**, thì sẽ thấy mình được **học theo cách vô cùng đơn giản**. Học tới đâu bạn có thể bắt chước và nói theo luôn tới đó, đồng thời bạn cũng sẽ thấy chỉ sau một chương trình học (hơn 11 giờ học online) là khả năng **nghe và nói** tiếng Anh của mình đã **được nâng cao một cách đáng kể**.

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

Phần học từ vựng, ngữ pháp cũng như phản xạ giao tiếp cũng sẽ vô cùng dễ dàng như vậy nếu bạn học đúng phương pháp. Nếu chỉ đọc vài trang sách thì tôi không thể giúp bạn hiểu rõ và nắm vững được cách học mới này, vì vậy tôi thiết kế một video hướng dẫn chi tiết cách học từ vựng và ngữ pháp. Bạn sẽ được thực hành và áp dụng luôn phương pháp trong video Luyện Phản Xạ Giao Tiếp: luyenphanxagiaotiep.gr8.com

Video này sẽ chỉ cho bạn cách học trong vòng 80 giờ đồng hồ để hoàn thiện hết toàn bộ từ vựng, ngữ pháp và phản xạ giao tiếp trong tiếng Anh.

Nếu bạn biết cách học đúng phương pháp thì sau 20 giờ học và ôn luyện phần ngữ âm cộng thêm 80 giờ củng cố toàn bộ từ vựng, ngữ pháp cũng như phản xạ giao tiếp, bạn sẽ giải quyết được toàn bộ mọi vấn đề về tiếng Anh. Bạn sẽ vô cùng tự tin để giao tiếp tiếng Anh với người nước ngoài và biết chắc chắn mình nói chuẩn 100% Anh-Mỹ. Hãy tự cảm nhận điều này!

Còn bây giờ hãy cùng xây móng cho việc học tiếng Anh bằng cách học trong sách và làm theo hướng dẫn trong video.

Nếu bạn chưa có sách thì đây là link đặt sách: muasach.gr8.com

Nếu bạn muốn sở hữu bộ khóa học online thì hãy truy cập: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Bây giờ chúng ta sẽ bắt đầu học nhé!

MCBooks - chuyên sách ngoại ngữ

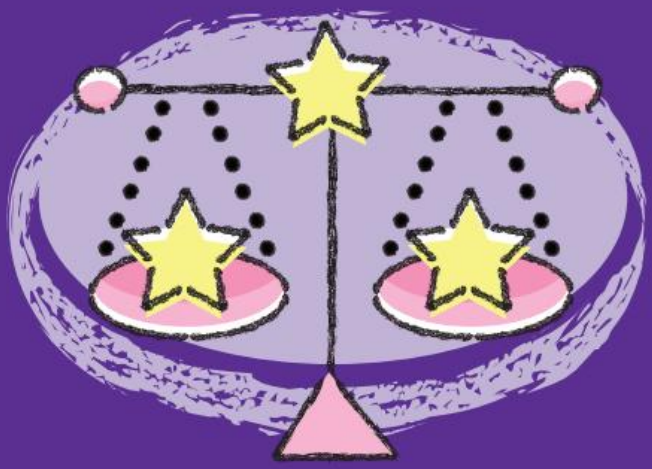

Phần 2

XÂY NỀN MÓNG CHO VIỆC HỌC TIẾNG ANH

HƯỚNG DẪN
Sử Dụng

Bạn thân mến,
Bạn đang đọc đến phần thứ hai của cuốn sách "Bí mật phương pháp học tiếng Anh siêu tốc". Nếu như phần I đã giúp bạn giải quyết 80% vấn đề học tiếng Anh thì phần II sẽ cung cấp công cụ để bạn giải quyết nốt 20% vấn đề còn lại.

Phần II: XÂY NỀN MÓNG CHO VIỆC HỌC TIẾNG ANH

Phần này được chia làm 25 bài học. Mỗi bài học gồm 4 phần nhỏ:

1 Hướng dẫn tập:

Hướng dẫn chi tiết cách đặt khẩu hình đúng, cách phát âm chuẩn và cách nói vào từ đối với từng âm một. (Để việc học âm hiệu quả nhất, bạn nên theo dõi và bắt chước cách phát âm có trong Video hướng dẫn).

2 Ví dụ:

Hướng dẫn bạn cách ghi chép bài hiệu quả. Phần này sẽ ghi mẫu cho bạn 2 từ có trong nội dung bài học.

3 Your notes:

Là trang giấy trắng nơi bạn ghi xuống những gì đã học được trong Video.

4 Thẻ Flash Cards:

Giúp bạn hệ thống lại các từ đã học, ghi nhớ từ tốt hơn thông qua hình ảnh minh họa. Bạn có thể đem theo các thẻ Flashcards này đến bất cứ nơi nào để ôn lại bài mà không cần mang theo cả quyển sách.

Để việc học đạt hiệu quả cao nhất, bạn nên sử dụng cuốn sách này kèm theo bộ Video online hướng dẫn học tiếng Anh CHUẨN 100% Anh - Mỹ. Bộ video này hướng dẫn cực kỳ rõ ràng và chi tiết giúp người học dù không biết gì về tiếng Anh cũng có thể học và nói theo ngay lập tức.

Bạn có thể truy cập link: hocphatamchuantienganh.gr8.com để đăng ký trọn bộ Video online hướng dẫn tiếng Anh Chuẩn ngay nhé.

Trong quá trình học, bạn hãy làm theo hướng dẫn trong cuốn sách và video.

Quan trọng nhất là bạn hãy kiên trì đến cùng và hoàn thành hết nội dung học.

Bây giờ chúng ta hãy cùng bắt đầu học luôn nhé!

Bài 1 Âm /θ/

ÂM TH KHÔNG RUNG

Bài học này được sử dụng kèm Video hướng dẫn "Phát âm Chuẩn tiếng Anh"..
Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí nhận bộ video tại
hocphatamchuantienganh.gr8.com
Còn nếu bạn đã sở hữu bộ Video này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 1. Âm TH không rung" để bắt đầu bài học ngay.

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Đưa lưỡi ra đặt giữa hai hàm răng rồi đẩy hơi thật mạnh ra ngoài.

Âm phát ra: Âm gió, khi đẩy gió ra nghe rất rít, đặt tay trước miệng sẽ có một luồng hơi mạnh đập vào tay.

Vào từ: Đặt lưỡi theo khẩu hình âm /θ/, đẩy hơi thật mạnh ra ngoài, rồi ghép vào âm đằng sau (xem kĩ hướng dẫn trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như ví dụ bên dưới.
Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards (có hình ảnh minh họa). Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **thin** (adj) gầy
/θɪn/
E.g: He is thin.
/hiː ɪz θɪn/

2. **thick** (adj) dày
/θɪk/
E.g: The book is thick.
/ðə bʊk ɪz θɪk/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

He is thin.

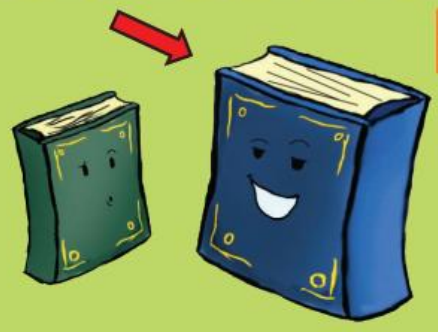

The book is thick.

I think he is thin.

Thank you!

He is a thief.

He is thirsty.

It is Thursday.

I have one thousand dollars.

thick (adj) dày
/θɪk/

The book is thick.
/ðə bʊk ɪz θɪk/

thin (adj) gầy
/θɪn/

He is thin.
/hiː ɪz θɪn/

thank (v) cảm ơn
/θæŋk/

Thank you!
/θæŋk juː/

think (v) nghĩ
/θɪŋk/

I think he is thin.
/aɪ θɪŋk hiː ɪz θɪn/

thirsty (adj) khát
/ˈθɜːrsti/

He is thirsty.
/hiː ɪz ˈθɜːrsti/

thief (n) tên trộm
/θiːf/

He is a thief.
/hiː ɪz ə θiːf/

thousand (n) nghìn
/ˈθaʊznd/

I have one thousand dollars.
/aɪ hæv wʌn ˈθaʊznd ˈdɑːlərz/

Thursday (n) Thứ 5
/ˈθɜːrzdeɪ/

It is Thursday.
/ɪt ɪz ˈθɜːrzdeɪ/

Bài 2 Âm /ð/

ÂM TH RUNG

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".
Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com
Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 2. Âm TH rung" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Đưa lưỡi ra giữa hai hàm răng, làm rung cổ họng và đẩy thật mạnh hơi ra ngoài.

Phát âm: Âm phát ra là âm đẩy rung, đặt tay lên cổ họng sẽ thấy cổ họng rung lên.

Vào từ: Đẩy mạnh gió âm rung ra ngoài, khi âm mạnh nhất thì vào từ (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như Ví dụ bên dưới.
Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards (có hình ảnh minh họa). Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **they** (pron) họ
   /ðeɪ/
   E.g: They are thin.
   /ðeɪ ɑːr θɪn/
2. **the** (det)
   /ðə/
   E.g: The house is big.
   /ðə haʊs ɪz bɪg/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

They are thin.

The house is big.

I will go with them.

Their house is big.

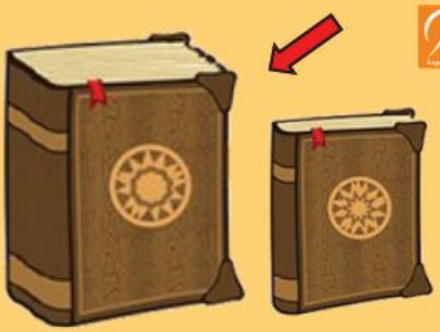

This book is thick.

These books are thick.

That boy is thin.

Those boys are thin.

the (det)
/ðə/

The house is big.
/ðə haʊs ɪz bɪg/

they (chủ ngữ) họ
/ðeɪ/

They are thin.
/ðeɪ ɑːr θɪn/

their (det) của họ
/ðer/

Their house is big.
/ðer haʊs ɪz bɪg/

them (tân ngữ) họ
/ðəm/

I will go with them.
/aɪ wɪl goʊ wɪθ ðəm/

these (det, pron) những cái này
/ðiːz/

These books are thick.
/ðiːz bʊks ɑːr θɪk/

this (det, pron) này, đây
/ðɪs/

This book is thick.
/ðɪs bʊk ɪz θɪk/

those (det, pron) những cái kia
/ðoʊz/

Those boys are thin.
/ðoʊz bɔɪz ɑːr θɪn/

that (det, pron) kia, cái kia
/ðæt/

That boy is thin.
/ðæt bɔɪ ɪz θɪn/

Bài 3 Âm /s/

ÂM S RUNG

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 3. Âm S" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Miệng cười mỉm và đẩy hơi thật mạnh ra ngoài qua kẽ răng.

Phát âm: Âm phát ra là âm đẩy gió và nghe rất rít.

Vào từ: Đẩy mạnh gió rít ra ngoài, khi âm mạnh nhất thì vào từ (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **see** (v) nhìn
/siː/
E.g: I see her.
/aɪ siː hər/

2. **say** (v) nói
/seɪ/
E.g: They say nothing to me.
/ðeɪ seɪ ˈnʌθɪŋ tuː miː/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

I see her.

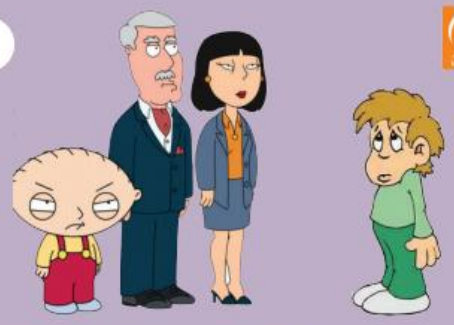

They say nothing to me.

Say something happy.

They seem happy.

We are safe now.

He is sick.

I have six books.

This morning

Last night

say (v) nói
/seɪ/

They say nothing to me.
/ðeɪ seɪ 'nʌθɪŋ tuː miː/

see (v) nhìn
/siː/

I see her.
/aɪ siː hər/

seem (v) có vẻ
/siːm/

They seem happy.
/ðeɪ siːm 'hæpi/

something (pron) cái gì đó
/'sʌmθɪŋ/

Say something happy.
/seɪ 'sʌmθɪŋ 'hæpi/

sick (adj) ốm
/sɪk/

He is sick.
/hiː ɪz sɪk/

safe (adj) an toàn
/seɪf/

We are safe now.
/wiː ɑːr seɪf naʊ/

last (det) trước, cuối cùng
/læst/

last night: tối hôm qua
/læst naɪt/

six (number) số 6
/sɪks/

I have six books.
/aɪ hæv sɪks bʊks/

Bài 4 Âm /z/

ÂM Z

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 4. Âm Z" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Miệng mỉm cười, đẩy mạnh hơi qua kẽ răng ra ngoài, đồng thời làm rung cổ họng.

Phát âm: Âm phát ra là âm đẩy gió và nghe rất rít.

Vào từ: Đẩy mạnh gió rít ra ngoài, khi âm mạnh nhất thì vào từ (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **zoo** (n) sở thú.
/zuː/

E.g: I go to the zoo.
/aɪ goʊ tuː ðə zuː/

2. **zipper** (v) kéo khóa.
/ˈzɪpər/

E.g: Zipper it up.
/ˈzɪpər ɪt ʌp/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

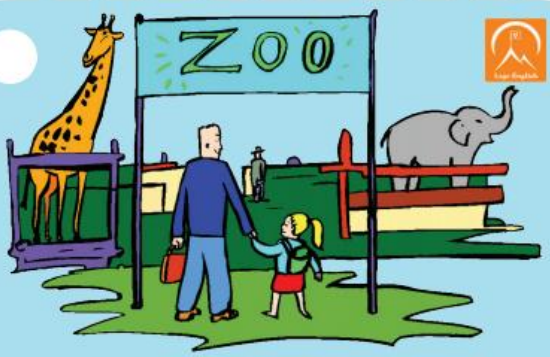

I go to the zoo.

Zipper it up.

They are busy.

1+1=2

It is easy.

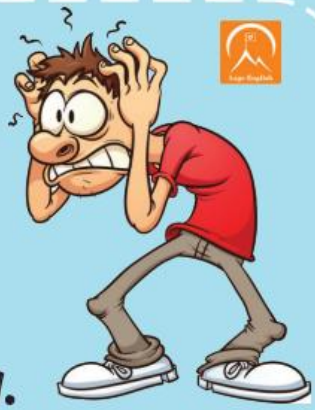

He is crazy.

I take an exam.

Do exactly as I tell you.

He has a new car.

zipper (v) kéo khóa
/ˈzɪpər/

Zipper it up.
/ˈzɪpər ɪt ʌp/

zoo (n) sở thú
/zuː/

I go to the zoo.
/aɪ goʊ tuː ðə zuː/

easy (adj) dễ dàng
/ˈiːzi/

It is easy.
/ɪt ɪz ˈiːzi/

busy (adj) bận rộn
/ˈbɪzi/

They are busy.
/ðeɪ ɑːr ˈbɪzi/

exam (n) bài kiểm tra
/ɪgˈzæm/

I take an exam.
/aɪ teɪk æn ɪgˈzæm/

crazy (adj) điên rồ
/ˈkreɪzi/

He is crazy.
/hiː ɪz ˈkreɪzi/

has (v) có, sở hữu, giữ
/hæz/

He has a new car.
/hiː hæz ə nuː kɑːr/

exactly (adv) chính xác
/ɪgˈzæktli/

Do exactly as I tell you.
/duː ɪgˈzæktli æz aɪ tel juː/

Bài 5 Âm /f/

ÂM F

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 5. Âm F" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Dùng răng hàm trên chạm vào phần trong của môi hàm dưới và đẩy một luồng hơi thật mạnh ra ngoài.

Phát âm: Âm phát ra là âm đẩy gió, để tay trước miệng sẽ có một luồng hơi đập mạnh vào lòng bàn tay.

Vào từ: Đẩy mạnh gió ra ngoài, khi âm mạnh nhất thìvào từ (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **fat** (adj) béo
   /fæt/
   E.g: My father is fat.
   /maɪ 'fɑːðər ɪz fæt/
2. **father** (n) cha
   /'fɑːðər/
   E.g: My father is thin.
   /maɪ 'fɑːðər ɪz θɪn/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

My father is fat.

My father is thin.

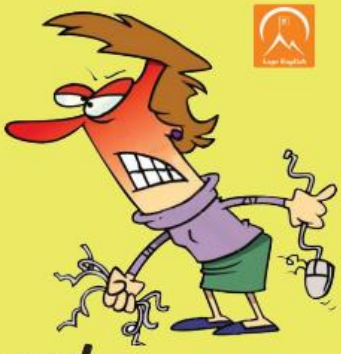

Her face is red.

The factory is on fire.

They are fast.

My phone is broken.

Fifty phones

My friend has fifty phones.

father (n) cha
/ˈfɑːðər/

My father is thin.
/maɪ ˈfɑːðər ɪz θɪn/

fat (adj) béo
/fæt/

My father is fat.
/maɪ ˈfɑːðər ɪz fæt/

factory (n) nhà máy
/ˈfæktri/

fire (n) lửa
/ˈfaɪər/

The factory is on fire.
/ðə ˈfæktri ɪz ɔːn ˈfaɪər/

face (n) khuôn mặt
/feɪs/

Her face is red.
/hɜːr feɪs ɪz red/

phone (n) điện thoại
/foʊn/

My phone is broken.
/maɪ foʊn ɪz ˈbroʊkən/

fast (adj) nhanh
/fæst/

They are fast.
/ðeɪ ɑːr fæst/

friend (n) bạn bè
/frend/

My friend has fifty phones.
/maɪ frend hæz ˈfɪfti foʊnz/

fifty (number) số 50
/ˈfɪfti/

Fifty phones
/ˈfɪfti foʊnz/

Bài 6 Âm /v/

ÂM V

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 6. Âm V" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Để răng hàm trên chạm nhẹ vào phía trong môi dưới, sau đó đẩy một luồng hơi ra ngoài đồng thời làm rung thật mạnh luồng hơi này.

Phát âm: Âm phát ra là âm đẩy rung, đặt tay lên cổ họng sẽ thấy cổ họng rung lên.

Vào từ: Đẩy mạnh âm rung ra ngoài, khi âm mạnh nhất vào từ (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **view** (n) quan điểm, thị lực, tầm nhìn...
   /vjuː/
   E.g: In my view my father is fat.
   /ɪn maɪ vjuː maɪ 'fɑːðər ɪz fæt/
2. **van** (n) xe bán tải
   /væn/
   E.g: The van is big.
   /ðə væn ɪz bɪg/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

In my view my father is fat.

The van is very small.

I vote for my father.

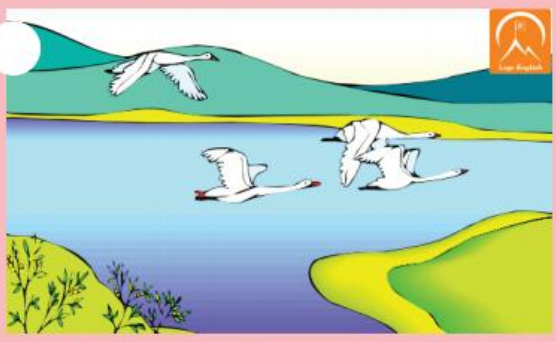

The birds are flying over the river.

I have never invested in anything.

I cover the television with a cloth.

I have a new van.

They have never lived in New York.

van (n) xe bán tải
/væn/

The van is very small. .
/ðə vænɪz 'veri smɔːl/

view (n) quan điểm
/vjuː/

In my view my father is fat. .
/ɪn maɪ vjuː maɪ 'fɑːðərɪz fæt/

river (n) dòng sông
/'rɪvər/

The birds are flying over the river.
/ðə bɜːrdzɑːr 'flaɪɪŋ 'oʊvər ðə 'rɪvər/

vote (v) bỏ phiếu
/voʊt/

I vote for my father.
/aɪ voʊt fɔːr maɪ 'fɑːðər/

cover (v) phủ, bọc
/'kʌvər/

I cover the television with a cloth.
/aɪ 'kʌvər ðə 'telɪvɪʒn wɪθ ə klɔːθ/

invest (n) đầu tư
/ɪn'vest/

I have never invested in anything. .
/aɪ hæv 'nevərɪn'vestɪdɪn 'eniθɪŋ/

live (v) sống
/lɪv/

They have never lived in New York.
/ðeɪ hæv 'nevər lɪvdɪn njuː jɔːk/

have (v) có, sở hữu
/hæv/

I have a new van.
/aɪ hæv ə njuː væn/

Bài 7 Âm /t/

ÂM T

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 7. Âm T" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Để một phần lưỡi lên chân răng hàm trên tạo một khoảng trống trong khoang miệng, dồn toàn bộ hơi vào khoảng trống này, nén lại rồi bật mạnh âm gió ra ngoài.

Phát âm: Âm phát ra là âm bật gió, để tay trước miệng có một luồng hơi bật mạnh đập vào lòng bàn tay, nghe rất rít.

Vào từ: Bật mạnh âm /t/ hai lần, lần thứ ba bật thật mạnh rồi vào từ (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **time** (n) thời gian
   /taɪm/
   E.g: I have no time.
   /aɪ hæv nəʊ taɪm/
2. **tell** (v) nói, bảo, kể ...
   /tel/
   E.g: Tell me the truth.
   /tel miː ðə truːθ/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

I have no time.

Tell me the truth.

Do this task again.

I want to drink a cup of tea.

They are talking about the house.

Your father is tall.

Give me your ticket.

I have to do this test.

tell (v) nói, kể
/tel/

Tell me the truth.
/tel miː ðə truːθ/

time (n) thời gian
/taɪm/

I have no time.
/aɪ hæv nəʊ taɪm/

tea (n) trà
/tiː/

I want to drink a cup of tea.
/aɪ wɑːnt tuː drɪŋk ə kʌp əv tiː/

task (n) nhiệm vụ
/tæsk/

Do this task again.
/duː ðɪs tæsk ə'geɪn/

tall (adj) cao
/tɔːl/

Your father is tall.
/jɔːr 'fɑːðər ɪz tɔːl/

talk (v) nói chuyện
/tɔːk/

They are talking about the house.
/ðeɪ ɑːr 'tɔːkɪŋ ə'baʊt ðə haʊs/

test (n) bài kiểm tra
/test/

I have to do this test.
/aɪ hæv tuː duː ðɪs test/

ticket (n) vé
/'tɪkɪt/

Give me your ticket
/gɪv miː jɔːr 'tɪkɪt/

Bài 8 Âm /d/

ÂM D

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 8. Âm D" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Để một phần lưỡi lên chân răng hàm trên, nén hơi bên trong khoang miệng, làm rung cổ họng rồi bật thật mạnh âm /d/.

Phát âm: Âm phát ra là âm bật rung, khi đặt tay lên cổ họng sẽ thấy cổ họng rung lên.

Vào từ: Bật mạnh âm /d/ hai lần, lần thứ ba bật thật mạnh rồi vào từ (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **do** (v) làm
   /duː/
   E.g: Do your homework.
   /duː jɔːr 'həʊmwɜːk/
2. **day** (n) ngày
   /deɪ/
   E.g: The day of the Dead.
   /ðə deɪ əv ðə ded/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

Do your homework.

The day of the Dead

The dog is big.

The door is open.

He is working at his desk.

She is dancing with her boyfriend.

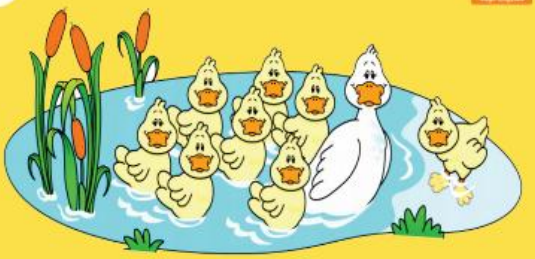

The ducks are swimming.

My father is deaf.

day (n) ngày
/deɪ/

The day of the Dead
/ðə deɪ əv ðə ded/

do (v) làm
/duː/

Do your homework.
/duː jɔːr 'həʊmwɜːk/

door (n) cửa ra vào
/dɔːr/

The door is open.
/ðə dɔːr ɪz 'oʊpən/

dog (n) con chó
/dɔːg/

The dog is big.
/ðə dɔːg ɪz bɪg/

dance (v) nhảy múa
/dæns/

She is dancing with her boyfriend.
/ʃiː ɪz 'dænsɪŋ wɪθ hɜːr 'bɔɪfrend/

desk (n) bàn làm việc
/desk/

He is working at his desk.
/hiː ɪz 'wɜːrkɪŋ æt hɪz desk/

deaf (adj) điếc
/def/

My father is deaf.
/maɪ 'fɑːðər ɪz def/

duck (n) con vịt
/dʌk/

The ducks are swimming.
/ðə dʌks ɑːr 'swɪmɪŋ/

Bài 9

Âm /ʃ/

ÂM SH

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 9. Âm SH" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Đẩy môi cong hết cỡ ra phía trước, sau đó đẩy hơi ra thật mạnh và kéo dài hết cỡ.

Phát âm: Âm phát ra là âm đẩy gió, âm nghe rít và khi để tay trước miệng sẽ có một luồng hơi mạnh đẩy vào lòng bàn tay.

Vào từ: Cong môi, đẩy mạnh hơi ra ngoài, khi gió đi ra mạnh nhất thì vào âm đằng sau (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **she** (pron) cô ấy
   /ʃiː/
   E.g: She is tall.
   /ʃiː ɪz tɔːl/
2. **show** (v) cho xem, chỉ ra, trưng bày...
   /ʃoʊ/
   E.g: Show me your hands.
   /ʃoʊ miː jɔːr hændz/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

She is tall.

Show me your hands.

The ship is big.

My shoes are tight.

My shirt is short.

The shelf is full of books.

They are shaking hands.

I go shopping every Sunday.

show (v) cho xem
/ʃoʊ/

Show me your hands.
/ʃoʊ miː jɔːr hændz/

she (pron) cô ấy
/ʃiː/

She is tall.
/ʃiː ɪz tɔːl/

shoe (n) giày
/ʃuː/

My shoes are tight.
/maɪ ʃuːz ɑːr taɪt/

ship (n) tàu *(trên biển)*
/ʃɪp/

The ship is big.
/ðə ʃɪp ɪz bɪg/

shelf (n) giá, kệ
/ʃelf/

The shelf is full of books.
/ðə ʃelf ɪz fʊl əv bʊks/

shirt (n) áo sơ mi
/ʃɜːrt/

My shirt is short.
/maɪ ʃɜːrt ɪz ʃɔːrt/

shopping (n) việc mua sắm
/ˈʃɑːpɪŋ/

I go shopping very Sunday.
/aɪ goʊ ˈʃɑːpɪŋ ˈevri ˈsʌndeɪ/

shake (v) rung, lắc
/ʃeɪk/

They are shaking hands.
/ðeɪ ɑːr ˈʃeɪkɪŋ hændz/

Bài 10

Âm /ʒ/

ÂM SH RUNG

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".
Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com
Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 10. Âm SH rung" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Cong môi trên lên hết cỡ chạm lên mũi rồi đẩy hơi thật mạnh ra ngoài đồng thời làm rung luồng hơi này.

Phát âm: Âm phát ra là âm đẩy rung, đặt tay lên cổ họng sẽ thấy cổ họng rung lên.

Vào từ: Khi vào từ đẩy mạnh âm /ʒ/ và kéo dài hơi, khi hơi mạnh nhất thì vào từ (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **vision** (n) thị lực, tầm nhìn...
   /ˈvɪʒn/
   E.g: Her vision is good.
   /hər ˈvɪʒn ɪz gʊd/
2. **decision** (n) sự quyết định
   /dɪˈsɪʒn/
   E.g: I have to make a decision.
   /aɪ hæv tuː meɪk ə dɪˈsɪʒn/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

Her vision is good.

I have to make a decision.

I usually go by car.

He is measuring the cloth.

We are watching television.

It is my pleasure.

decision (n) sự quyết định
/dɪˈsɪʒn/

I have to make a decision.
/aɪ hæv tuː meɪk ə dɪˈsɪʒn/

vision (n) tầm nhìn
/ˈvɪʒn/

Her vision is good.
/hər ˈvɪʒn ɪz gʊd/

measure (v) đo đạc
/ˈmeʒər/

He is measuring the cloth.
/hiː ɪz ˈmeʒərɪŋ ðə klɔːθ/

usually (adv) thường
/ˈjuːʒuəli/

I usually go by car.
/aɪ ˈjuːʒuəli goʊ baɪ kɑːr/

pleasure (n) niềm vinh hạnh
/ˈpleʒər/

It is my pleasure.
/ɪt ɪz maɪ ˈpleʒər/

television (n) ti vi
/ˈtelɪvɪʒn/

We are watching television.
/wiː ɑːr ˈwɑːtʃɪŋ ˈtelɪvɪʒn/

Bài 11

Âm /tʃ/

ÂM CH

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 11. Âm CH" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Cong môi trên lên hết cỡ giống như âm /ʃ/, lưỡi đưa lên chân răng hàm trên, nén lại và bật thật mạnh âm /t/ ra.

Phát âm: Âm phát ra là âm bật gió, nghe rất rít và có một luồng hơi bật mạnh xuống phía dưới.

Vào từ: Bật mạnh âm /tʃ/ hai lần, lần thứ ba bật thật mạnh rồi vào từ (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **choice** (n) sự lựa chọn
   /tʃɔɪs/
   E.g: I have no choice.
   /aɪ hæv nəʊ tʃɔɪs/
2. **chair** (n) cái ghế
   /tʃer/
   E.g: The chair is in the kitchen.
   /ðə tʃer ɪz ɪn ðə 'kɪtʃɪn/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

I have no choice.

The chair is in the kitchen.

She is checking her email box.

She is going to church.

Everything is changing.

She is feeding the chickens.

She is charged one thousand dollars.

Her child is very smart.

I have no choice.

The chair is in the kitchen.

She is checking her email box.

She is going to church.

Everything is changing.

She is feeding the chickens.

She is charged one thousand dollars.

Her child is very smart.

Bài 12

Âm /dʒ/

ÂM D3

Bài học này được sử dụng kèm Video hướng dẫn.
Bạn vui lòng mở Video hướng dẫn âm D3 - Khóa học "Phát âm Chuẩn tiếng Anh" để học bài.

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Cong môi lên hết cỡ chạm mũi, lưỡi để lên chân răng hàm trên rồi bật thật mạnh và dứt khoát âm /d/.

Phát âm: Âm bật nghe hơi trầm, có một luồng hơi bật mạnh xuống dưới và đặt tay lên cổ họng thấy rung.

Vào từ: Cong môi bật thật mạnh âm /dʒ/ hai lần, đến lần thứ ba bật thật mạnh rồi vào từ (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **job** (n) công việc, việc làm
   /dʒɒb/
   E.g: I have a job.
   /aɪ hæv ə dʒɒb/
2. **jump** (v) nhảy
   /dʒʌmp/
   E.g: She is jumping.
   /ʃiː ɪz ˈdʒʌmpɪŋ/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

Orange juice

I have a job.

Turn to page sixteen

She is jumping.

The house is large.

He is telling a joke.

Their car is in the garage.

She is wearing a jacket.

job (n) công việc
/dʒɒb/

I have a job.
/aɪ hæv ə dʒɒb/

juice (n) nước ép
/dʒuːs/

orange juice: nước cam ép
/ˈɔːrɪndʒ dʒuːs/

jump (v) nhảy
/dʒʌmp/

She is jumping.
/ʃiː ɪz ˈdʒʌmpɪŋ/

page (n) trang
/peɪdʒ/

Turn to page sixteen
/tɜːrn tuː peɪdʒ ˌsɪksˈtiːn/

joke (n) câu chuyện đùa
/dʒoʊk/

He is telling a joke.
/hiː ɪz ˈtelɪŋ ə dʒoʊk/

large (adj) rộng rãi, to lớn
/lɑːrdʒ/

The house is large.
/ðə haʊs ɪz lɑːrdʒ/

jacket (n) áo khoác
/ˈdʒækɪt/

She is wearing a jacket.
/ʃiː ɪz ˈwerɪŋ ə ˈdʒækɪt/

garage (n) ga - ra
/gəˈrɑːdʒ/

Their car is in the garage.
/ðer kɑːr ɪz ɪn ðə gəˈrɑːdʒ/

Bài 13 Âm /w/

ÂM w

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 13. Âm W" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Chụm môi và đẩy hết cỡ ra phía trước, nén hơi ở đầu môi và bật mạnh âm rung ra ngoài.

Phát âm: Âm phát ra là âm bật rung, kiểm tra sẽ có một luồng hơi đập mạnh vào lòng bàn tay.

Vào từ: Chụm môi đẩy ra phía trước, nén bật mạnh hai lần, lần thứ ba bật thật mạnh rồi vào từ (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **wait** (v) chờ, đợi
   /weɪt/
   E.g: Wait for me.
   /weɪt fɔːr miː/
2. **work** (v) làm việc
   /wɜːrk/
   E.g: He is working.
   /hiː ɪz ˈwɜːrkɪŋ/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

I want to have dinner with you.

Wait for me!

He is working.

She is waving her hand.

He is working very well.

Show me the way.

I want to have dinner.

wait (v) chờ, đợi
/weɪt/

Wait for me!
/weɪt fɔːr miː/

with (prep) cùng với
/wɪθ/

I want to have dinner with you.
/aɪ wɑːnt tuː hæv 'dɪnər wɪθ juː/

work (v) làm việc
/wɜːrk/

He is working.
/hiː ɪz 'wɜːrkɪŋ/

went (v) đi, tới
/went/

I went home last night.
/aɪ went hoʊm læst naɪt/

well (adv) tốt
/wel/

He is working very well.
/hiː ɪz 'wɜːrkɪŋ 'veri wel/

wave (v) vẫy
/weɪv/

She is waving her hand.
/ʃiː ɪz 'weɪvɪŋ hɜːr hænd/

want (v) muốn
/wɑːnt/

I want to have dinner.
/aɪ wɑːnt tuː hæv 'dɪnər/

way (n) con đường
/weɪ/

Show me the way.
/ʃoʊ miː ðə weɪ/

Bài 14 Âm /kw/

ÂM kw

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 14. Âm KW" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Chụm môi hết ra phía trước như âm /w/ rồi bật âm /k/ thật mạnh từ trong cổ họng ra.

Phát âm: Âm gió bật từ trong cổ họng và có một luồng hơi bật ra đập thẳng vào lòng bàn tay.

Vào từ: Chụm môi hết cỡ ra phía trước, nén và bật âm /k/ từ trong cổ họng 2 lần, lần thứ 3 vào từ (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **quiet** (adj) yên lặng, không ồn ào
   /'kwaɪət/

E.g: Be quiet.
/bi 'kwaɪət/

2. **quite** (adv) khá là
   /kwaɪt/

E.g: The movie is quite interesting.
/ðə 'muːvi ɪz kwaɪt 'ɪntrestɪŋ/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

Be quiet!

The movie is quite interesting.

I quit my job.

Move quickly!

"Have the courage to follow your heart and intuition. They somehow know what you truly want to become."

- Steve Jobs

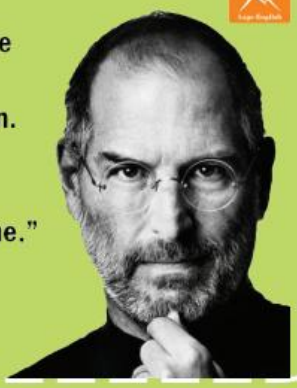

Quote

HÀNG VIỆT NAM CHẤT LƯỢNG CAO

Quality

Quantity

quite (adv) khá là
/kwaɪt/

The movie is quite interesting.
/ðə 'muːvi ɪz kwaɪt 'ɪntrestɪŋ/

quiet (adj) yên lặng
/'kwaɪət/

Be quiet!
/bi 'kwaɪət/

quickly (adv) nhanh
/'kwɪkli/

Move quickly!
/muːv 'kwɪkli/

quit (v) bỏ, dừng
/kwɪt/

I quit my job.
/aɪ kwɪt maɪ dʒɑːb/

quality (n) chất lượng
/'kwɑːləti/

quote (n) lời trích dẫn
/kwoʊt/

quantity (n) số lượng
/'kwɑːntəti/

Bài 15

Âm /j/

ÂM Y

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 15. Âm Y" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Cong môi lên hết cỡ sao cho môi trên chạm lên mũi sau đó nói âm "i" dài hết hơi.

Phát âm: Môi cong chạm mũi, âm nói ra là âm /i/.

Vào từ: Khẩu hình tròn môi, nói âm /i/ dài 5 giây rồi vào từ (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **you** (pron) bạn
   /juː/

E.g: You are crazy.
/juː ɑːr ˈkreɪzi/

2. **your** (det) của bạn
   /jɔːr/

E.g: Your father is crazy.
/jɔːr ˈfɑːðər ɪz ˈkreɪzi/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

You are crazy.

Your father is crazy.

Please say yes.

She is five years old.

She is young.

your (det) của bạn
/jɔːr/

Your father is crazy.
/jɔːr ˈfɑːðər ɪz ˈkreɪzi/

you (pron) bạn
/juː/

You are crazy.
/juː ɑːr ˈkreɪzi/

year (n) năm
/jɪr/

She is five years old.
/ʃiː ɪz faɪv jɪrz oʊld/

yes (exc) đồng ý
/jes/

Please say yes.
/pliːz seɪ jes/

young (adj) trẻ
/jʌŋ/

She is young.
/ʃiː ɪz jʌŋ/

Bài 16

Âm /tr/

ÂM tr

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 16. Âm TR" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Để khẩu hình môi cong hết cỡ giống âm /r/, một phần lưỡi ấn lên chân răng hàm trên bật âm /t/ ra và ngay lập tức kéo hàm, cuộn lưỡi âm /r/.

Phát âm: Âm phát ra là âm bật gió, hơi bật ra đập mạnh xuống dưới, hàm kéo vào trong và cuộn lưỡi.

Vào từ: Cong môi, bật mạnh âm /tr/ hai lần, lần thứ ba bật mạnh vào âm đằng sau (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **tree** (n) cây
   /triː/
   E.g: The tree is green.
   /ðə triː ɪz griːn/
2. **try** (v) cố gắng/ thử
   /traɪ/
   E.g: I will try my best.
   /aɪ wɪl traɪ maɪ best/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

The tree is green.

I will try my best.

I trust her.

That is true.

Tell me the truth.

The train is moving fast.

try (v) cố gắng/ thử
/traɪ/

I will try my best.
/aɪ wɪl traɪ maɪ best/

tree (n) cây
/triː/

The tree is green.
/ðə triː ɪz griːn/

true (adj) đúng đắn
/truː/

That is true.
/ðæt ɪz truː/

trust (v) tin tưởng
/trʌst/

I trust her.
/aɪ trʌst hɜːr/

train (n) tàu hỏa
/treɪn/

The train is moving fast.
/ðə treɪn ɪz ˈmuːvɪŋ fæst/

truth (n) sự thật
/truːθ/

Tell me the truth.
/tel miː ðə truːθ/

Bài 17 Âm /dr/

ÂM dr

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 17. Âm DR" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Môi cong ra phía trước giống âm /r/, một phần lưỡi đặt lên chân răng hàm trên bật thật mạnh âm /d/ rồi kéo hàm, cuộn lưỡi vào trong.

Phát âm: Âm phát ra là âm bật rung, khi đặt tay lên cổ họng sẽ thấy cổ họng rung lên.

Vào từ: Cong môi bật âm /dr/ thật mạnh rồi vào âm đằng sau (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **dream** (n) giấc mơ/ điều khát khao, mong muốn.
   /driːm/
   E.g: I have a dream.
   /aɪ hæv ə driːm/
2. **drive** (v) lái xe
   /draɪv/
   E.g: He is driving his car.
   /hiː ɪz draɪvɪŋ hɪz kɑːr/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

I have a dream.

He is driving his car.

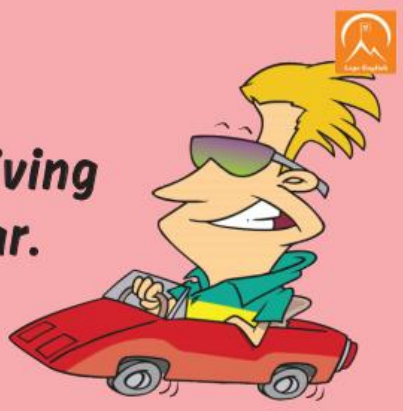

She is drinking water.

She is looking for a dress.

He is drawing a picture.

Drop the ball

drive (v) lái xe
/draɪv/

He is driving his car.
/hiː ɪz ˈdraɪvɪŋ hɪz kɑːr/

dream (n) giấc mơ
/driːm/

I have a dream.
/aɪ hæv ə driːm/

dress (n) váy liền thân
/dres/

She is looking for a dress.
/ʃiː ɪz ˈlʊkɪŋ fɔːr ə dres/

drink (v) uống
/drɪŋk/

She is drinking water.
/ʃiː ɪz ˈdrɪŋkɪŋ ˈwɑːtər/

drop (v) rơi, thả xuống
/drɑːp/

Drop the ball.
/drɑːp ðə bɔːl/

draw (v) vẽ
/drɔː/

He is drawing a picture.
/hiː ɪz ˈdrɔːɪŋ ə ˈpɪktʃər/

Bài 18

Âm /fr/

ÂM fr

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 18. Âm FR" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Cong môi như âm /r/ rồi đẩy thật mạnh âm /f/. Khi đẩy xong ngay lập tức cuộn lưỡi, kéo hàm vào trong.

Phát âm: Âm phát ra là âm đẩy gió, đặt tay phía trước có một luồng gió đập mạnh lên trên.

Vào từ: Cong môi đẩy mạnh âm /f/ rồi kéo hàm, cuộn lưỡi vào âm đằng sau (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **from** (prep) từ
   /frɑːm/
   E.g: She is from New York.
   /ʃiː ɪz frɑːm njuː jɔːrk/
2. **fruit** (n) trái cây
   /fruːt/
   E.g: The fruit is on the table.
   /ðə fruːt ɪz ɔːn ðə ˈteɪbl/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

She is from New York.

The fruit is on the table.

My friend is from New York.

My friend is standing in front of the table.

The frog is green.

fruit (n) trái cây
/fruːt/

The fruit is on the table.
/ðə fruːt ɪz ɔːn ðə ˈteɪbl/

from (prep) từ đâu
/frɑːm/

She is from New York.
/ʃiː ɪz frɑːm njuː jɔːrk/

front (prep) đằng trước
/frʌnt/

My friend is standing in front of the table.
/maɪ frend ɪz ˈstændɪŋ ɪn frʌnt əv ðə ˈteɪbl/

friend (n) bạn bè
/frend/

My friend is from New York.
/maɪ frend ɪz frɑːm njuː jɔːrk/

frog (n) con ếch
/frɔːg/

The frog is green.
/ðə frɔːg ɪz griːn/

Bài 19

Âm /vr/

ÂM vr

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 19. Âm VR" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Đẩy cong môi ra phía trước giống khẩu hình âm /r/, làm rung âm /v/ rồi kéo hàm, cuộn lưỡi vào trong.

Phát âm: Âm phát ra là âm đẩy rung, đặt tay lên cổ thấy rung và đưa tay phía trước có một luồng gió đập mạnh lên trên.

Vào từ: Cong môi đẩy mạnh âm /v/ rồi ngay lập tức kéo hàm cuộn lưỡi vào âm đằng sau (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **every** (det) mỗi..., hằng...
   /ˈevri/
   E.g: I go to school everyday.
   /aɪ goʊ tuː skuːl ˈevrideɪ/
2. **several** (det) vài, một vài
   /ˈsevrəl/
   E.g: She is holding several bags.
   /ʃiː ɪz ˈhoʊldɪŋ ˈsevrəl bægz/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

I go to school everyday.

She is holding several bags.

He is waving to a vampire.

The movie is very long.

Give me your phone

several (det) vài, một vài
/ˈsevrəl/

She is holding several bags.
/ʃiː ɪz ˈhoʊldɪŋ ˈsevrəl bægz/

every (det) mỗi...
/ˈevri/

I go to school everyday.
/aɪ goʊ tuː skuːl ˈevrideɪ/

movie (n) bộ phim
/ˈmuːvi/

The movie is very long.
/ðə ˈmuːvi ɪz ˈveri lɑːŋ/

vampire (n) ma cà rồng
/ˈvæmpaɪər/

He is waving to a vampire.
/hiː ɪz ˈweɪvɪŋ tuː ə ˈvæmpaɪər/

give (v) đưa cho
/gɪv/

Give me your phone
/gɪv mi jɔːr foʊn/

Bài 20 Âm /k/ & /kr/

ÂM K & KR

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 20. Âm K và KR" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Âm /k/ nén hơi ở cổ họng và bật thật mạnh gió ra ngoài. Âm /kr/ môi sẽ để cong chạm lên mũi giống âm /r/, bật âm /k/ thật mạnh, rồi ngay lập tức cuộn lưỡi, kéo hàm vào âm /r/.

Phát âm: Âm phát ra là âm đẩy rung, đặt tay lên cổ thấy rung và đưa tay phía trước có một luồng gió đập mạnh lên trên.

Vào từ: Âm /kr/ phát ra là âm bật gió. Khi bật một luồng hơi đập thật mạnh vào lòng bàn tay.

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **cake** (n) bánh <được nướng lên>
   /keɪk/
   E.g: I have a cake.
   /aɪ hæv ə keɪk/
2. **cry** (v) khóc
   /kraɪ/
   E.g: She is crying.
   /ʃiː ɪz ˈkraɪɪŋ/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

She is crying.

I have a cake.

She is crazy.

Your car is in the garage.

I want to eat ice cream.

Your cat is black.

They are crossing the road.

Your cup is broken.

cake (n) bánh
/keɪk/

I have a cake.
/aɪ hæv ə keɪk/

cry (v) khóc
/kraɪ/

She is crying.
/ʃiː ɪz 'kraɪɪŋ/

car (n) xe ô tô
/kɑːr/

Your car is in the garage.
/jɔːr kɑːr ɪz ɪn ðə gə'rɑːdʒ/

crazy (adj) điên rồ
/'kreɪzi/

She is crazy.
/ʃiː ɪz 'kreɪzi/

cat (n) con mèo
/kæt/

Your cat is black.
/jɔːr kæt ɪz blæk/

ice cream (n) kem ăn
/aɪs kriːm/

I want to eat ice cream.
/aɪ wɑːnt tuː iːt aɪs kriːm/

cup (n) cái cốc
/kʌp/

Your cup is broken.
/jɔːr kʌp ɪz 'broʊkən/

cross (v) băng qua
/krɔːs/

They are crossing the road.
/ðeɪ ɑːr 'krɔːsɪŋ ðə roʊd/

Bài 21 Âm /g/& /gr/

ÂM G & GR

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 21. Âm G và GR" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Âm /g/ nén bật như âm /k/, tuy nhiên khi bật ra sẽ làm rung cổ họng. Âm /gr/ bạn cong môi chạm mũi giống âm /r/, bật âm /g/ rung thật mạnh rồi kéo hàm, cuộn lưỡi vào phía trong.

Phát âm: Âm /gr/ phát ra là âm bật rung, đặt tay lên cổ họng thấy rung lên và có một luồng hơi bật mạnh ra ngoài.

Vào từ: Cong môi bật thật mạnh âm /gr/ rồi vào âm đằng sau.

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **go** (v) đi, tới
   /goʊ/
   E.g: I have to go home early.
   /aɪ hæv tuː goʊ hoʊm ˈɜːrli/
2. **great** (adj) tuyệt vời, vĩ đại, to lớn
   /greɪt/
   E.g: This car is great.
   /ðɪs kɑːr ɪz greɪt/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

The car is in the garden.

I have to go home early.

This car is great.

He is playing games.

The grass is green.

Give me your phone.

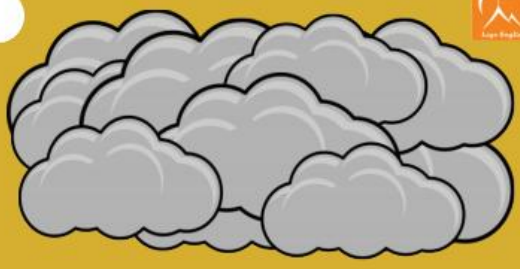

The sky is gray.

I get up early in the morning.

go (v) đi, tới
/goʊ/

I have to go home early.
/aɪ hæv tuː goʊ hoʊm ˈɜːrli/

garden (n) khu vườn
/ˈɡɑːrdn/

The car is in the garden.
/ðə kɑːr ɪz ɪn ðə ˈɡɑːrdn/

game (n) trò chơi
/geɪm/

He is playing games.
/hiː ɪz ˈpleɪɪŋ geɪmz/

great (adj) tuyệt vời
/ɡreɪt/

This car is great.
/ðɪs kɑːr ɪz ɡreɪt/

give (v) đưa cho
/ɡɪv/

Give me your phone.
/ɡɪv miː jɔːr foʊn/

grass (n) cỏ
/ɡræs/

The grass is green.
/ðə ɡræs ɪz ɡriːn/

get up (v) thức dậy
/get ʌp/

I get up early in the morning.
/aɪ get ʌp ˈɜːrli ɪn ðə ˈmɔːrnɪŋ/

gray (adj) màu xám
/ɡreɪ/

The sky is gray.
/ðə skaɪ ɪz ɡreɪ/

Bài 22 Âm /p/& /pr/

ÂM G & GR

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 22. Âm P và PR" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Âm /p/ bạn hơi mím môi lại, nén kỹ ở đầu môi rồi bật thật mạnh gió ra ngoài. Âm /pr/ bạn để môi cong lên như âm /r/, hai môi hơi mím lại bật âm /p/ ra và kéo hàm, cuộn lưỡi vào trong.

Phát âm: Âm /pr/ phát ra là âm bật hơi gió. Để tay phía trước sẽ có một luồng hơi bật ra đập mạnh vào lòng bàn tay.

Vào từ: Cong môi bật mạnh âm /pr/ rồi vào âm đằng sau (xem kĩ trong video)

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **pen** (n) bút mực
   /pen/
   E.g: This pen is green.
   /ðɪs pen ɪz griːn/
2. **print** (v) in
   /prɪnt/
   E.g: They are printing the plans.
   /ðeɪ ɑːr ˈprɪntɪŋ ðə plænz/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

They are printing the plans.

This pen is green.

He is a prince.

Put the pen down

She is a princess.

Pick up your phone

Press the button

She is painting.

pen (n) bút
/pen/

This pen is green.
/ðɪs pen ɪz griːn/

print (v) in
/prɪnt/

They are printing the plans.
/ðeɪ ɑːr ˈprɪntɪŋ ðə plænz/

put (v) đặt, để
/pʊt/

Put the pen down
/pʊt ðə pen daʊn/

prince (n) hoàng tử
/prɪns/

He is a prince.
/hiː ɪz ə prɪns/

pick (v) nhấc lên
/pɪk/

Pick up the phone
/pɪk ʌp ðə foʊn/

princess (n) công chúa
/ˈprɪnses/

She is a princess.
/ʃiː ɪz ə ˈprɪnses/

paint (v) sơn
/peɪnt/

She is painting.
/ʃiː ɪz ˈpeɪntɪŋ/

press (n) bấm
/pres/

Press the button
/pres ðə ˈbʌtn/

Bài 23 Âm /b/ & /br/

ÂM B & BR

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 23. Âm B và BR" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Âm /b/ nén bật như âm /p/, tuy nhiên khi bật ra sẽ làm rung trong cổ họng và ở đầu môi. Âm /br/ để khẩu hình cong môi như âm /r/, mím môi bật rung thật mạnh âm /b/ rồi kéo hàm, cuộn lưỡi vào phía trong.

Phát âm: Âm phát ra nghe như "bừ, bừ" trong tiếng Việt. Tay đặt lên cổ thấy rung và có một luồng hơi đập vào lòng bàn tay.

Vào từ: Cong môi bật mạnh âm /br/ rồi vào âm đằng sau (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **baby** (n) em bé
   /ˈbeɪbi/
   E.g: The baby is crying.
   /ðə ˈbeɪbi ɪz ˈkraɪɪŋ/
2. **break - broke - broken** (v) làm vỡ
   /breɪk/ /broʊk/ /ˈbroʊkən/
   E.g: The cup is broken.
   /ðə kʌp ɪz ˈbroʊkən/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

The baby is crying.

The boy is going home.

The boy is holding a bag.

The boy is boarding the bus.

The cup is broken.

The bridge is long.

Bring me a cup of water.

I want to eat some bread.

boy (n) bé trai
/bɔɪ/

The boy is going home.
/ðə bɔɪ ɪz 'goʊɪŋ hoʊm/

baby (n) em bé
/'beɪbi/

The baby is crying.
/ðə 'beɪbi ɪz 'kraɪɪŋ/

bus (n) xe buýt
/bʌs/

The boy is boarding the bus.
/ðə bɔɪ ɪz 'bɔːrdɪŋ ðə bʌs/

bag (n) túi xách
/bæg/

The boy is holding a bag.
/ðə bɔɪ ɪz 'hoʊldɪŋ ə bæg/

bridge (n) cây cầu
/brɪdʒ/

The bridge is long.
/ðə brɪdʒ ɪz lɔːŋ/

break (v) vỡ
/breɪk/

The cup is broken.
/ðə kʌp ɪz 'broʊkən/

bread (n) bánh mỳ
/bred/

I want to eat some bread.
/aɪ wɑːnt tuː iːt sʌm bred/

bring (v) mang
/brɪŋ/

Bring me a cup of water.
/brɪŋ miː ə kʌp əv 'wɑːtər/

Bài 24 Âm /str/

ÂM STR

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 24. Âm STR" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Bành miệng sang ngang đẩy âm /s/ rồi cong môi hết cỡ bật âm /tr/.

Phát âm: Khi để tay trước miệng có một luồng hơi bật mạnh đập vào lòng bàn tay.

Vào từ: Hơi mỉm cười đẩy mạnh gió âm /s/ ra ngoài rồi ngay lập tức cong môi bật âm /tr/ và vào âm đằng sau (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **street** (n) đường phố
   /striːt/

E.g: The street is empty.
/ðə striːt ɪz ˈempti/

2. **strong** (adj) khỏe mạnh, mạnh mẽ
   /strɔːŋ/

E.g: The boy is very strong.
/ðə bɔɪ ɪz ˈveri strɔːŋ/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

The street is empty.

The boy is very strong.

I don't have any strength.

He is very strange.

Use the straw

strong (adj) khỏe
/strɔːŋ/

The boy is very strong.
/ðə bɔɪ ɪz 'veri strɔːŋ/

street (n) đường phố
/striːt/

The street is empty.
/ðə striːt ɪz 'empti/

strange (adj) kỳ lạ
/streɪndʒ/

He is very strange.
/hiː ɪz 'veri streɪndʒ/

strength (n) sức mạnh
/streŋθ/

I don't have any strength.
/aɪ doʊnt hæv 'eni streŋθ/

straw (n) ống hút
/strɔː/

Use the straw
/juːz ðə strɔː/

Bài 25

Âm /θr/

ÂM THR

Bài học này được sử dụng kèm bộ Video hướng dẫn trong khóa học online "Phát âm Chuẩn tiếng Anh".

Nếu bạn chưa có bộ Video hướng dẫn, bạn có thể đăng kí tại: hocphatamchuantienganh.gr8.com

Còn nếu bạn đã sở hữu khóa học online này rồi thì hãy mở ngay video "Bài 25. Âm THR" để bắt đầu bài học luôn nhé."

Hướng dẫn tập

Khẩu hình: Đẩy môi trên cong lên hết cỡ giống âm /r/, đưa lưỡi ra giữa hai hàm răng rồi đẩy hơi thật mạnh và kéo hàm, cuộn lưỡi vào phía trong.

Phát âm: Âm phát ra là âm đẩy gió, đặt tay trước miệng sẽ có một luồng hơi mạnh đập vào tay.

Vào từ: Cong môi, đưa lưỡi ra giữa hai hàm răng đẩy mạnh gió ra ngoài rồi kéo hàm, cuộn lưỡi vào âm đằng sau (xem kĩ trong video).

Trong lúc tập, hãy ghi xuống những gì bạn học được vào trang giấy phía sau như **Ví dụ** bên dưới. Phần cuối của bài học này là các thẻ Flashcards *(có hình ảnh minh họa)*. Bạn hãy tách các tấm thẻ ra, kẹp chúng thành một tập và nhớ luôn mang theo bên mình để có thể luyện tập tiếng Anh mọi lúc mọi nơi.

Ví dụ

1. **three** (number) số 3
   /θriː/

E.g: These are three cars.
/ðiːz ɑːr θriː kɑːrz/

2. **through** (prep) xuyên qua
   /θruː/

E.g: He is driving through the city.
/hiː ɪz ˈdraɪvɪŋ θruː ðə ˈsɪti/

Your Notes

Your Notes

Your Notes

There are three cars.

He is driving through the city.

My throat is sore.

He is threatening to leave.

He is sitting on the throne.

through (prep) xuyên qua
/θruː/

He is driving through the city.
/hiː ɪz ˈdraɪvɪŋ θruː ðə ˈsɪti/

three (number) số 3
/θriː/

There are three cars.
/ðer ɑːr θriː kɑːrz/

threaten (v) đe dọa
/ˈθretn/

He is threatening to leave.
/hiː ɪz ˈθretnɪŋ tuː liːv/

throat (n) cổ họng
/θroʊt /

My throat is sore.
/maɪ θroʊt ɪz sɔːr/

throne (n) ngai vàng
/θroʊn/

He is sitting on the throne.
/hiː ɪz ˈsɪtɪŋ ɔːn ðə θroʊn/

Chúc mừng bạn đã hoàn thành khoá học **"Phát Âm CHUẨN Tiếng Anh"**

Khi đã đọc và học theo cuốn sách **Bí mật phương pháp học tiếng Anh siêu tốc** cũng như chương trình online **phát âm CHUẨN tiếng An**h thì chắc hẳn bây giờ bạn đã rất tự tin về khả năng phát âm cũng như khả năng nghe nói tiếng Anh của mình.

Có âm Chuẩn tức là bạn đã **xây xong phần móng cơ bản** của ngôi nhà tiếng Anh của mình. Một lần nữa tôi xin chúc mừng bạn.

Tuy nhiên, để có thể tự tin giao tiếp với người nước ngoài thì không chỉ cần có **Ngữ âm** mà bạn còn cần **Từ vựng** và **Ngữ pháp** nữa. Và việc học Từ vựng, Ngữ pháp cũng sẽ vô cùng đơn giản như khi bạn học Phát âm nếu bạn học đúng phương pháp.

Nếu chỉ trong vài trang sách thì tôi không thể giúp bạn hiểu rõ và nắm vững cách học mới này. Chính vì vậy tôi đã thiết kế một video hướng dẫn chi tiết cách học từ vựng và ngữ pháp giúp bạn có thể giao tiếp tiếng Anh thành phản xạ. Bạn sẽ được thực hành và áp dụng luôn phương pháp này trong video Luyện Phản Xạ Giao Tiếp: luyenphanxagiaotiep.gr8.com

Video này sẽ chỉ cho bạn cách hoàn thiện **toàn bộ Từ vựng, Ngữ pháp và phản xạ giao tiếp tiếng Anh** trong vòng 80 giờ đồng hồ để bạn hoàn toàn có thể nói tiếng Anh thành phản xạ và tự tin giao tiếp với người nước ngoài. Điều này thật tuyệt đúng không? Vậy hãy bắt tay ngay vào việc học Từ vựng và Ngữ pháp theo video Luyện Phản Xạ Giao Tiếp nhé!

Không chỉ dừng lại ở đó, tôi còn tặng bạn MỘT NGÀY ĐÀO TẠO TRỰC TIẾP phương pháp học tiếng Anh mới,vô cùng hiệu quả và đã được kiểm nghiệm bởi hàng ngàn học viên của tôi. Chỉ sau 1ngày tham gia trải nghiệm, bạn sẽ thấy tiếng Anh cực kỳ đơn giản, học tiếng Anh vô cùng dễ. Bạn sẽ biết chính xác mình phải bắt đầu từ đâu, học như thế nào cho hiệu quả nhất và bạn sẽ yêu tiếng Anh hơn rất nhiều. Món quà này trị giá 3.990.000VNĐ, nhưng tôi muốn bạn giỏi tiếng Anh và cùng tôi biến tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai của người Việt nên tôi sẽ tặng bạn hoàn toàn MIỄN PHÍ.

Hãy truy cập vào trang: 6ngaygioitienganh.gr8.com, nhập: Mã của bạn là **LinhVu** để nhận vé tham gia nhé.

Your Notes

Your Notes

Mục lục:

Phần 1 7

Giải quyết 80% vấn đề học tiếng Anh 8

Phần 2 34

Xây nền móng cho việc học tiếng Anh 35

Bài 1. Âm /θ/ - âm TH không rung 37

Bài 2. Âm /ð/ - âm TH rung 43

Bài 3. Âm /s/ 49

Bài 4. Âm /z/ 55

Bài 5. Âm /f/ 61

Bài 6. Âm /v/ 67

Bài 7. Âm /t/ 73

Bài 8. Âm /d/ 79

Bài 9. Âm /ʃ/ - âm SH 85

Bài 10. Âm /ʒ/ - âm SH rung 91

Bài 11. Âm /tʃ/ - âm CH 97

Bài 12. Âm /dʒ/ 103

Bài 13. Âm /w/ 109

Bài 14. Âm /kw/ 115

Bài 15. Âm /j/ - âm Y 121

Bài 16. Âm /tr/ 127

Bài 17. Âm /dr/ 133

Bài 18. Âm /fr/ 139

Bài 19. Âm /vr/ 145

Bài 20. Âm /k/ và /kr/ 151

Bài 21. Âm /g/ và /gr/ 157

Bài 22. Âm /p/ và /pr/ 163

Bài 23. Âm /b/ và /br/ 169

Bài 24. Âm /str/ 175

Bài 25. Âm /θr/ 181

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

16 Hàng Chuối - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại: Biên tập: (04) 39714896

Quản lý xuất bản: (04) 39728806; Tổng biên tập: (04) 39715011

Fax: (04) 39729436

BÍ MẬT PHƯƠNG PHÁP HỌC

TIẾNG ANH SIÊU TỐC

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc - Tổng biên tập: **TS. Phạm Thị Trâm**

Biên tập: **Lê Thị Thanh Hoa,**
Nguyễn Thúy Hường

Sửa bản in: **Thu Huyền**

Chế bản: **Điều Nguyễn**

Trình bày bìa: **Điều Nguyễn**

LIÊN KẾT XUẤT BẢN

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH MCBOOKS

Địa chỉ: Số nhà 26, ngõ 245 Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội

Website: www.mcbooks.vn

Điện thoại: (04) 37921466

Email: contact@mcbooks.com.vn

Facebook: https://www.facebook.com/thewindythewindy

Mã số 2L-147 PT2017

In 5000 cuốn, khổ 17x24 cm tại Công ty CP In & Truyền thông Hợp Phát.

Địa chỉ: Số 807 nhà 2D, Khu đô thị Trung Hòa, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.

Số xuất bản 259 -2017/CXBIPH/02-48/ĐHQGHN, ngày 6/02/2017

Quyết định xuất bản số: 103 LK-XH/QĐ-NXB ĐHQGHN, ngày 08/02/2017

In xong và nộp lưu chiểu năm 2017 ISBN: 978-604-62-7421-6